

LỤC TỈNH TÂN VẠN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUÁN NHỰT TRINH
Boulevard Norodom N° 7

聞新省陸

IMP. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 5 SEPTEMBRE 1912

SỐ 239

NGÀY 21 THÁNG BẢY, NĂM NHÂM-TÌ

MỤC LỤC

- | | |
|--|--|
| 1 Đại-pháp tân sử và Trung-việt-pháp-tiền-tử-diễn. | 13 Bảo đường anh nhi pháp. |
| 2 Công văn lược lục. | 14 Học vấn môn loại. |
| 3 Văn quốc tân văn. | 15 Đông-dương tử tung lược chi. |
| 4 Hường truyền. | 16 Tổ tụng qui điều. |
| 5 Đông-dương thời sự. | 17 Tự do diễn đàn. |
| 6 Lời ước xin của Hội-dồng quân-hạt. | 18 Quan binh biến vịnh. |
| 7 Kim-vân-Kiều tân giải. | 19 Khi ra khỏi hang. |
| 8 Huỳnh lương mộng. | 20 Thơ tin vàng lai. |
| 9 Trình thám tiểu thuyết. | 21 Gia truyền tập. |
| 10 Trung-quốc tân văn. | 22 Những người hay đau, an ngữ chẳng dặng nên đọc bài này. |
| 11 Ngôn-hạnh-trương vi | 23 Quan tự dạng pháp. |
| 12 Nông-vụ bán nguyệt dâng bình. | 24 Hăng tàu Lục-tỉnh. |

Ai muốn
Mua một trịnh thì gọi
tho và bạc, phải để như
vầy LỤC TỈNH TÂN
VẠN - SAIGON

GIÁ BÁN NHỰT TRINH:
Mua một 12 tháng 5 \$ 00
6 3 \$ 00
Mua chẵn 12 tháng 8 \$ 00
6 5 \$ 00

GIÁ BÁN LẺ
TỪ SỐ 0 \$ 10

Quán

TỜ LỤC-TỈNH-TÂN-VẠN CÓ BÁN LẺ:

Tại Sài Gòn: Lục-lĩnh-khách-san, Chiền-nam-lâu, Nam-hồng-phát, Trường-cửu, trước Bason, Bàch-hiền có ít tiệm bán thuốc đường Catinal của người Thiên-trước có bán.
Tại Chợ Lớn: tiệm Lục-an-thành, Vàng-nghi-lân, rue des Marins và tiệm Nghi-tân rue Paris. Cũng có bán lẻ tại n° 7 Boulevard Norodom nữa.

LỤC TINH TAN VÂN

NHÀ ĐẠI THƯƠNG

DANH HIỆU LÀ

COURTINAT VÀ CÔNG-TY

TẠI THÀNH LYON VÀ SAIGON

ĐƯỜNG CATINAT MỘN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108

KHAI DỰNG NĂM 1885



Trọn cõi Đông-Đương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi, ai ai lại chẳng hiệu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp nhẹ nhàn hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chưa vị có mua dù xin hãy nài cho thiệt hiệu này sẽ mua. Nhưng dù hiệu này thì tại Sài Gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cũng các tiệm trong lục c'ận đều có.

Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nề mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng giê chỉ thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tổ tây, hàng tây, thủy bạc, nhưng, lục soạn, địa, nỉ, lụa, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như: Ghế cây kiểu « Thonet », giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tu bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt vô song (glace de Venise).

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy danh hiệu « Ibis » giá 55\$ 00 và đồ dùng theo xe máy, giầy kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chìa khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang, hột xoàn và thủy tinh; máy nói hiệu « Pathé » đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.

NĂM THỨ SÁU, SỐ 239

LỤC TỈNH TÂN VĂN

閩新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
 Đông-dương và các thuộc địa
 Langsa

12 tháng	5 \$ 00	hay là	12 F. 50
6 tháng	3 . 00		7 . 50
3 tháng	1 . 75		1 . 10

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
 Các nước Ngoài-quốc

12 tháng	15 fr. 00
6 tháng	8 . 00
3 tháng	4 . 50

LỜI RAO CẦN KẤP

Tờ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã mở cửa mua trong và cho rộng hơn xưa và chưa làm ba giũa, lại in thức chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã in đang nhiều tay tả ba lối lạc - hững biện cáo dâm

Trong những bài có sẽ thấy nhiều đều cầm vch làm, và nhiều hình ảnh theo la. Vậy nên Bồn-quan như định **BÁN MẬT** mà thôi, bởi đã vượt nhiều tiền bạc mà chính tư chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** như trước... Có bán lẻ cũng Sài-gòn và Chợ-lớn.

Bồn-quan lại có ý muốn cho những kẻ chưa đăng máy đi đã, cũng có thể đọc báo chương này đây, nên từ này có bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales,

tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỒ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quan thì Bồn-quan sẽ gửi cho một cái bản để gia phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

ĐẠI-PHÁP TÂN-SỬ

TRUNG-VIỆT-PHÁP TIÊU-TỰ-ĐIÊN

Bồn-quán lấy làm hữu hạnh mà tỏ cho chư vị khan-quan hay rằng: Bồn-quán sẽ khi sự trong số kể đây truyện

« ĐẠI-PHÁP TÂN-SỬ »

của một bằng-hữu với người Annam là ông Carrère, Giám-đốc các trường trong Nam-kỳ, đã dọn riêng cho tờ Lục-tỉnh-tân-văn; những kẻ có theo Tây-học, đều rõ biết tài-tinh của

quan Giám-đốc này là thế nào; ta chẳng cần phải cắt nghĩa làm chi.

Văn ta hằng chủ-ý có một điều là: *Bồ-hóa các cuộc Văn-minh đang thì ra cho khắp trong dân Bồn-quốc*; vậy người Annam mà dặng một dặng danh giá trong sở giáo-giục ra sức giúp thêm sự mở mang ấy thì cũng đáng cảm tạ ngài hết lòng; còn về phần Bồn-quán thì Bồn-quán rất muốn đội ân ngài đã khứng ra công trong đều đại-ích, mà rồi đây thiên-hạ ai ai cũng sẽ thấy tài.

Lại nhưn thấy gương phần chấn của ngài trong việc mở-

mang dượng thế, nên nó đục lòng Bồn-quán phải nong-trang mà tấn tới cho mau thêm nữa; bởi ấy trong số 240 tờ đây chư vị khan-quan sẽ dặng một tờ phụ là các trương đầu cuốn *Trung-việt-pháp-tiêu-tự-diên* có hình rất khéo lạ của một tay xảo-thủ họa-công trong Bồn-quán vẽ ra.

Tờ phụ này sẽ tặng tổng cho chư vị khan-quan nào mua nhựt trình từ lúc này cho đến ngày 31 Décembre 1912.

Những kẻ mua nhựt-trình sau ngày ấy thì Bồn-quán không tặng tổng dặng, vì sự tổn-hao về tờ phụ ấy chẳng phải ít chi đâu.

Bồn-quán kính cáo.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

CẤP BẰNG ĐỒI CHỖ

Vì lời nghị định ngày 30 juillet 1912.

Thầy Trần-dắc-Thiết, được lãnh cấp bằng làm thông-ngôn học tập tòa sơ Cần-thơ, kể từ ngày 3 août 1912, thế cho thầy Nguyễn-van-Hoành, thông-ngôn thiết tho hạng ba được phần hồi hưu.

Vì lời nghị định ngày 30 juillet 1912 :

Thầy Nguyễn-van-Hiến, được lãnh cấp bằng thông-ngôn học tập tòa sơ Bentre, thế cho thầy Hồ-chí-Vinh tại thế.

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soãi Nam-kỳ, ngày 30 juillet 1912 :

Ông Trần-van-Dương, tri huyện nhứt hạng tỉnh Tân-an, bảy giờ đời đi tưng chánh quan Chánh-bổ chủ tỉnh Sóc-trang, thế cho ông huyện Nguyễn-van-Bang xin phép nghỉ.

HÀM PHẠM

Vì lời nghị quan Tổng-thống Toàn-quyền Đông-dương, ngày 26 juillet 1912 :

Ông Cao-minh Thanh, tri huyện hàm nay được thăng thị tri phủ hàm.

Mấy ông Trần-van-Tu, Diệp-van-Niên cựu cai-tổng và Phạm-quang-Trương đương niên cai-tổng nhứt hạng tỉnh Gia-dinh đều được thăng thị tri huyện hàm.

THĂNG CHỨC

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soãi Nam-kỳ, ngày 12 juillet 1912.

Định tang bực cho mấy thầy giáo-tập hạn bổ trong Nam-kỳ, kể từ ngày 14 juillet 1912.

1- Lên giáo-tập hạn-bổ nhì hạng

Ng-van-Pho,	id.	(Biên-hóa).
Lâm-van-Huê,	id.	(Biên-hóa).
Doan-van-Điền,	id.	(Cần-thơ).
Nguyễn-van-Trong,	id.	(Cholôn).
Nguyễn-van-Mạnh,	id.	(Cholôn).
Hồ-van-Tánh,	id.	(Tân-an).

2- Lên giáo-tập hạn-bổ hạng tư

Cao-tấn-Đình,	giáo-tập hạn-bổ hạng tư (Biên-hóa)	
Nguyễn-van-Xương,	id.	(Cần-thơ).
Võ-van-Đường,	id.	(Cần-thơ).
Nguyễn-van-Mao,	id.	(Cần-thơ).
Nguyễn-van-Bền,	id.	(Giadinh).
Nguyễn-van-Trong,	id.	(Giadinh).

Doan-van-Thiết,	id.	(Giadinh).
Võ-van-Kiểm,	id.	(Tân-an).
Nguyễn-van-Tây,	id.	(Thủ-dầu-một).

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soãi Nam-kỳ, ngày 20 juillet 1912.

Cấp bằng cho thầy Trần-van-Phước, làm Thư-ký học-tập trong ti hồn-quốc viên quan đình Hiệp-k và các tỉnh trong Nam-kỳ thế cho thầy Nguyễn-van-Thiên ti trần.

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soãi Nam-kỳ, ngày 16 juillet 1912.

Định tang bực kể từ ngày 14 juillet 1912, cho các viên quan hồn-quốc giúp việc tại đình quan Tổng-thống Đông-dương.

1- Ngạch Nam-kỳ và viên chức thuộc ngạch ấy

Lên Thông-phân tam hạng

Thầy Nguyễn-van-Bút, thư-ký thiết tho nhứt hạng.

Lên thư-ký thiết tho nhứt hạng

Thầy Nguyễn-trí-Phan, thư-ký thiết tho nhì hạng.

Lên thư-ký thiết-tho nhì hạng

Thầy Phạm-van-Biên, thư-ký thiết tho tam hạng.

Lên thư-ký thí sũ tam hạng

Thầy Trần-phát-Dạt, thư-ký học tập.
— Nguyễn-van-Từ

LƯƠNG-Y ANNAM

Vì lời nghị quan Tổng-thống Đông-dương Toàn-quyền Đại-thần ngày 18 août 1912 các Lương-y Bồn-quốc sau đây đều được thăng lên nhì hạng :

Ông Lê-van-An, là Lương-y Bồn-quốc tam hạng tại Cần-thơ và ông Trần-van-Minh là Lương-y Bồn-quốc tam hạng tại Sadéc.

VẠN-QUỐC-TÂN-VÂN

(Télégrammes Havas)

Thừa-trưởng Poincaré trở về.

Thừa-trưởng Poincaré Bon-ca-ré về tới thành Dunquerque (Bon-ke). Thiên hạ thấy tung hô mà mừng ngất. Khi ngài dự yến tại Thành-phố ấy, thì ngài có đọc một bài diễn-thuyết tỏ rằng : sự giao-lưu với Nga-quốc và giao-báo với Đại-anh rất nên khâm-khích, thì ấy là cái ngôi bình-lĩnh của vạn-ban trong địa-cầu.

Đến câu kết bài diễn-thuyết đó ngài lại chỉ

ràng : chúng có chỉ cần ich hơn là sự tự-lòng cảm mến nước-nhà, vì sự cảm mến nước-nhà ấy là nguồn cội cái đều trường, cái bắt từ của một giống dân đó.

Nhứt-bổn.

Người ta nói rằng : nhứt-bổn quốc-chánh-hội có nhóm một kỷ niệm, mà nghe chú-dự của tập Hoàng-dế nói rằng : nhứt-nhiệt mỗi việc quốc-chánh-chi, cứ nói theo tiên-đế mà thôi.

Tàu.

Tại Bắc-kinh thiên hạ háo đê, vì sự xử sossai mà trần quyết hai viên đại-bác thành Hôn-khâu ấy, Dân các tỉnh hưởng Nam-giân-lâm, bên xin Dân-hội phải buộc Nam-giân-cải nghĩa cho rõ ràng, tôi hai tướng ấy cũng không thì chúng nó sẽ kiện Viên-thế-Khải và Chánh-phủ.

Sự đồn-huyền rằng : Tôn-dật-Tiên bị khách dâm mà đời tới Kim-sơn đó, là ta cũng thấy mây-miền về thì nói rằng : Tôn-dật-Tiên đi Thượng-hải mà các thân-bằng người các nơi hết sức không dưng.

Dân-lội cho rằng : các lời cải nghĩa của Viên-thế-Khải trong vụ trần nhĩ tướng không đủ cơ, nên đòi chừng Quan Tể-trởng là Binh-bộ thượng-thor.

Chánh-phủ đã dự bị sẵn sẵn mà quyết rằng : có cơ chắc chắn về tội hai tướng ấy.

Viên-thế-Khải lại báo nhứt-báo các tỉnh hưởng Nam-xứ bôn đi thừa ấy cho gây sự với nhau.

Tôn-dật-Tiên có lẽ khư-chưa về tháng kinh-dang vì có quốc-sự nên phải ghé đàng.

Giấy-thếp Tàu nói rằng : các Thượng-chư-quốc đòi quân-phủ về giặc đại-dao trước, song quan Thượng-thor Huê-ký xin Tàu hẹn một kỷ nữa sẽ trả.

Viên-thế-Khải đã tiếp các quan Đại-cho quân binh mà phân các cơ đã xử hai tư cho nên các quan Đại-diện ấy mới xin hội bãi nại.

Nhứt-trình Times có ấn hành một cái của quan Mưu-sĩ Morisson cãi về sự thiên-dồn-huyền rất khôn cho Trung-Huê, và ngài nói rằng : Tôn-dật-Tiên với Viên-thế-Khải thuận hòa nhau làm.

Dân-hội tại Bắc-kinh nhóm lại đặng bàn về việc kiện Chánh-phủ mà giữ nhệc cho người ngoài lọt vô. Song coi bộ phẫn-nhiên muốn yên, nên đã bãi nại. Hội ấy phục các lời khuyên lơn của Viên-thế-Khải n-lòng người coi đã an. Viên-thế-Khải cũng ch-dối chừng là quan Tể-trởng và Binh-bộ-thượng

thor, song người nãi các Đại-phái-dân Hồ-bảo đến mà bán bạc với người.

Nhật-báo Le Times nói rằng : Dân Hôn-khâu đã lo luôn bán lại như xưa, và hết chịu phần dân-sự muốn việc yên tĩnh mà thôi.

Tôn-dật-Tiền chẳng có ngừng lại giữa đường như đã nói hôm trước đó. Người đang đi viếng Chéfan.

Tàu và Tây-tạng đã nghỉ hòa.

Tôn-dật-Tiền và Viên-thế-Khải đứng điền-thuyết hơn mấy giờ đồng-hồ, mà tỏ cho thiên hạ rõ ràng hai người rất thuận hòa trong các việc đại-sự cả thảy.

Đại-anh. — Mưa già làm cho nên chạnh mùa màng thất phát.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Người còn sống mà thành ma

Có một tên thợ rèn kia còn sống mà bị khai tử, tuy nghe ra cũng kỳ mà có thiệt. Nguyên truyền ấy như vậy :

Bữa thứ sáu kia lối ba giờ chiều có một tên trai nọ leo lên lang-cang cầu Neuilly (Nơi gì) tại Courbevoie (Cuộc-bo-hoa) mà nhảy xuống sông Seine (Xen) mà tự-tử. Các người thủy-thủ thấy vậy bèn nhảy theo mà cứu, song mò lặn đã hết hơi mà chẳng vớt được. Cách ít bữa sau thấy ấy nổi lên, người ta mới vớt được.

Lúc vớt thấy ấy rồi thì thiên hạ áp coi đồng-đảo, thỉnh linh có một đứa nhỏ kia tuổi vừa 14 tên là Henri Arriaus (Hãng-ri A-ri-ốt) thấy cái tử thi bèn la lên rằng :

— Trời ơi ! Anh ruột tôi đây mà !

Nghe vậy có người bèn chạy kêu bá giá nó đến.

Khi bà già này tới nơi cũng quở rằng :

— Thiệt con tôi đây mà, tội nghiệp thì thôi, chuyện chi mà tự vận như vậy.

Vừa nói vừa khóc rống ; bà lại có chỉ chứng chắc rằng : con tôi hay mang giày nịch kiểu khác hơn người

ta hết, nên tôi biết dạng ; và con tôi hồi trước nó đau, nhờ thầy thuốc mổ bụng ra mà trị mới hết, nay bụng nó còn theo rõ ràng, thiên hạ lật bụng chủ chồng lên, thấy cũng y như lối vậy.

Bà Arriaus (A-ri-ốt) mới đem tử thi ấy về nhà mình, nơi đường bờ sông Seine xen môn bãi số 3, mà xin phép chôn, cũng là khai tử cho con tại xã Courbevoie (Cuộc-bo-hoa hãng-hôi).

Đến khi liệm vào hôm rồi, các đạo tầy sửa soạn động quan, thì nghe dưới thang lầu có tiếng la hoảng hốt, cả thầy đồng đóm xuống thang, rồi cũng vô chạy từ tán mà re lên rằng : Trời ơi ! Ma do ! ma hiện về do ! Arriaus (A-ri-ốt) đã thành ma rồi ! Chạy bỏ bà con chạy !

Tuy thiên hạ la vô như thế mà ma ấy cũng cứ xâm xui lên lầu, chờ không biến đi đâu hết.

Tê ra chừng có kẻ dạng dăm hồi kỹ, thì mới hay rằng : Arriaus (A-ri-ốt) sống thiệt, chờ không phải quỷ ma chi hết ; nguyên vì ít ngày trước anh ta bị bà già rầy, bèn giận bỏ đi hơn mười mấy bữa, đến ngày ấy gần lễ Chánh-chung, mới tỉnh về nhà, gần lễ xin mẹ áo quần mới mà đêm ngày lê chơi, tê ra về đến nơi lại gặp cuộc lạ lùng như thế. Còn tử thi đó là ai không biết.

Nghe rõ đầu đuôi, chẳng ai còn lo sợ chi nữa, song buồn cho chú Arriaus này khi không mà nhà bị chôn một cái tử thi vô chủ, lại mình bị khai tử mà còn sống mới kỳ ; vậy thì sống này là sống cái xác thịt hình骸 đó mà thôi, chờ lên tuổi về phần chánh-trị về việc đời thì đã chết thiệt rồi ; bây giờ nếu muốn cho va sống lại đủ đều với chúng, thì còn phải tốn tiền đon ăn đến xin tòa đủ tên trong bộ tử, tuy dễ hơn lúc vua Đờng-thế-Dan nhờ Ngụy-trung, mà sửa bộ tử dưới Diêm-dinh, song cũng phải tốn tiền lại thất công nữa mới được.

Còn cái thầy nhà hoang ấy khi không

lại dạng mặc một bộ áo quần tốt hơn hết của Arriaus mà ôm giắc muôn năm, cũng dạng tổng lang hân-hôi ; Ấy có phải là chết may không ?

PHẢI ĂN VÔI

(Manger de la chaux)

Minh thường ăn vôi rất ít quả, cho nên cần cốt chẳng mạnh, sức lực chẳng có. Bên Đức-quốc có hai vị giáo-sư kia, một vị tên là Emmerich (Êm-mê-riêh) thuở trước đã trú nghĩ mà giải phân về thời khí rất hữu danh trong van quốc và một vị nữa tên là Lơ-w (Lê-u) đồng nói rằng : ta phải ăn vôi cho nhiều như ăn muối ăn tiêu vậy, song chẳng phải lấy vôi cục mà ăn, phải dùng một thứ vôi luyện rồi kêu là Chlorure de Calcium. (Cà-lo-rư-ơ (lan-xi-om). Nhị vị giáo-sư ấy luận rằng : mình ăn trứng gà thì hay ăn trứng trắng và trứng đỏ mà bỏ cái vỏ cứng ở ngoài, ấy là một điều rất sai, ước như mình bỏ cả trứng trắng và trứng đỏ mà ăn cái vỏ cứng ngoài thì mới phải hơn, vì vỏ ấy có vôi ở trong. Theo phép luyện-kim-học đời Văn-minh này người ta rõ dạng vôi là một vị thuốc trị cả thảy các bệnh, nó hằng thêm sức mạnh cho tạng phủ và sức nặng cho hình骸, trừ diệt loại tế vi chi trùng, bỏ tâm, trị các bệnh sưng bầm, thấp dạng những xương bị gãy bị giáp, đường não cần làm cho con người ra vui vẻ, phần chân cũng là thông minh.

Còn một điều đại ích nữa là nhờ vôi mới mau sanh sản ; người ta có thứ như vậy : bắt 8 con chuột trắng cho ăn vật thực có vôi thì đẻ được 13 con chuột con, còn 8 con chuột khác nuôi bằng vật thực thường thì đẻ được có 9 con mà thôi. Lấy cách đó mà thử với loài heo bèn Ấn-độ thì cũng vậy, phải cho ăn vôi mới đẻ nhiều được. Loài gà nếu chẳng ăn vật thực cho có vôi, thì cũng đẻ chẳng bao nhiêu trứng, hoặc đẻ trứng mềm vãn vãn.....

Vậy mỗi ngày nên uống chừng ba lần, mỗi lần lấy một muỗng nhỏ chlorure de calcium khuấy vào nước mà uống thì tuy đắng song thật là đại hữu ích.

Lại có một bác-sĩ Langsa là ông Tấn-sĩ Ferrier cũng cho cách dùng với là đại bổ dưỡng. Bác-sĩ này nói rằng: với là một vị thuốc rất nên thần hiệu cho các bệnh do bởi phế-hư mà ra.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

AOUT-SEPT.	29	30	31	1	2	3	4
Tháng bạc Đông.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương	2.49	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50
Tháng Hồng-kông							
Shanghai	1.49	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.70
Hãng chartered							
Bán	2.49	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50
Kho Nhà-nước	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50
Giá lúa	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$
Giá gạo	6.65	6.69	6.69	6.00	6.00	6.00	6.60

SAIGON

XỬ TỬ TẠI SAIGÒN

(Exécution capitale)

Ngày 29 Aout tới 5 giờ sáng thiên-hạ cả Châu-thành Saigòn đều nhộn-nhộn, kẻ bỏ người xe, đông rủ nhau ra đường Kinh-lập, trước tòa Tap-tung, là chốn Pháp-trưởng, mà coi xử trảm tên Lê-van-Huân.

Đến nơi thấy grom mây đã dang rồi, ngoài có một đội binh hộ bảo vòng chung-quanh, khi giải rở-ràng, trong thì có lính trấn phủ cầm súng lục-liên chực sẵn; qua sân giờ đứng, có một cái xe kéo cửa bích-búng bốn phía chạy đến Pháp-trưởng, lính trấn-phủ bên mở cửa xe dẫn tội nhon xuống, đi ít bước đã đến bên grom, bên xô háng vào nằm trên miếng vàng, là dao mới mau tay nhọn máy, lưỡi grom xuống liền, đầu mình đều rớt riêng ra hai chỗ. Thật là lạ y cũng, tuy xử trước mắt thiên-hạ mà ít kẻ ngó thấy rõ ràng cho kịp.

Đây xin nhắc lại tội tên Huân như vậy: Nguyên tội 17 sáng 18 octobre 1911, lối 10 giờ khuya, một đảng 19 đứa ả cướp bắt tù binh khí, 2 đứa có súng còn 17 đứa kia cầm cùn,

hèo, tam-xông vật nhọn, áp tới đánh nhạ tên khách thương Huỳnh-Mai ở dựa mé đường Saigòn lên Tây-ninh thuộc ấp Suối-sơn, làng An-tĩnh Tây-ninh. ả cướp phân làm hai lớp, tên Lê-van-Huân làm đầu đảng, cầm súng đặc một lớp xông trước vào nhà, còn em nó là Lê-van-Tan cũng cầm súng với lũ kia ở giữ ngoài đường phòng. Khi càng lộ những người chạy tới hiệp cứu.

Bấy tên cướp đang vào phá cửa ngõ rào tre, xây gập phía trong tại chủ Huỳnh-Mai hiệp lực với một người tiền công tên là Trang-Lương bên Tàu mới lại, thọc chĩa ra theo kết tre mà cạy cửa, phía ngoài ả cướp cũng đưa hèo vào theo lỗ hở rào tre mà dũi dích. Bối thời lúc ấy có một tên ả cướp thọc nhâm Huỳnh-Mai lỗ đầu.

Khi đương ham trận, theo lối thàng Lê-van-Huân kêu, thì mấy tên lâu-la kêu lên liền nó bắn súng. Nó bắn y lời phát ra một mũi, đạn bay tuốt vào trong trung nhâm Trang-Lương te đứt. Khách Huỳnh-mai thấy vậy không dám cự nữa, bên lo tìm sanh lộ tẩu thoát.

Ả cướp phá cửa được rồi kéo thàng vào trong thấy Trang-Lương giương lòi ẩn mình dưới vầng, lau thàng Sun và Trót áp tới, thàng Sun nằm bình đồng với thàng Trót kéo ra còi rút hông chơm lên thanh cửa mà loạn đả cho tới khi Trang-Lương bẽ đầu, hồn bay về Trung-quốc. Khi ấy sân bầy ten cường phạm đua nhau đoạt thâu hàng hóa tài vật đem, đem lần ra đường mà giao cho lũ ở ngoài; một mình thàng Larom phá tù lấy sạch bạc vàng.

Nói về Huỳnh-Mai thoát thân được chạy tới vô làng (Phần hũ) cấp báo, may gặp dân trấn nghe rõ tiếng súng khí này bên mau nổi mỗ lên quý dân chạy tới ứng tiếp. Nhưng mà bị thàng Lê-van-Tan cùng đường bán dẫn lung bị đàn ba người là Phan-van-Carong, Huỳnh-van-Di, và Dương-van-Buộc.

Cứ theo lối khai tài chủ, ả cướp lấy hết 675 \$ hiện, vòng vàng đáng 362 \$ và hàng hóa giá 1.800 \$. Tri-huyện hiệp với ông tổng làng ra sức tra xét tìm bắt được 22 người, song đã tha hết 5 còn cầm ngục lại 17 tên hung-phạm. Nhiều đứa đã thủ thúết với quan Huyện và trước phòng tra. Lúc quan Đốc-thâm tra hỏi, thì 4 tên Đoi, Nhí, Trót và Duoc xưng trước biết, đến nay kiếm bắt chưa được.

Ấy vì tội chánh đảng là ả cướp này, cho nên Tòa Đại-binh Saigòn, xử trảm Lê-van-Huân.

Ba-Nài bên Xóm-chiếu. Tòa Đ. hình đã xử tên Ba Nài ở Xóm-chiếu rồi.

Nguyên vụ ấy như vậy: Hôm 5 avril 1911 này, tên Tho 53 tuổi ở tại Xóm-chiếu, bị kêu một đứa con gái nhỏ, mới nên lấy ở ở lối xóm đó, vào nhà nó. Con nhỏ chàng bị chỉ, nghe kêu thì chạy vào, tên Tho liền đóng cửa, để con nhỏ ấy xuống vắn ngựa mà đi việc đêm-ô.

Con nhỏ muốn la lên mà tên Tho kéo cho, lấy tay bịt miệng lại.

Đến xong việc rồi, con nhỏ cũng đại chạy nói lại với cha mẹ nó; song chúng bao-bu nó thay bên la lên.

Khi giải đến quan, thầy-thước lấy hình, nghiêm, thì quả rằng con nhỏ ấy đã bị làm đêm.

Tên Tho cũng khai ngay chớ không đả đấm chi, song nó đồ rằng: tại say nên nó làm lay như thế.

Tòa bên kêu án xử Ba-Nài này ba năm tù.

Tòa mới kêu án xử tử nữa Tòa đại-binh mới xử vụ sát-nhơn ở Phú-an, Nguyên vụ ấy như vậy:

Tên Huỳnh-van-Ô là dân làm vườn ở tại Bình-khánh hôm 5 má trước đây, đến nhà tên Lê-van-Mao gần đó mà kiếm thì Mai là vợ tên Lê-van-Mao; chàng đề gặp Lê-van-Mao nhà, thàng Ô bên nói trờ rằng: muốn lai bao một miếng vườn ít chiêm chỉ đó.

Qua bữa 17 má, lối 6 giờ sớm mai Huỳnh-van-Ô, thầy Lê-van-Mao đi ngang qua nhà nó thì nó biết Lê-van-Mao đi khỏi, nên vội xách bữa lái nhà vợ tên Mao liền, đến nơi thì thì Mai đang quét nhà, nó bên xô lên lái xách bưng thì Mai đỡ bưng chêm thì Mai nhào xuống mà lật hỗn đỏi vàng của thì ấy đeo trong tay mới đem vàng ấy về giao cho cha nó là Huỳnh-van-Hy và con anh-nhơn của nó là thì Nhan mà biến thì Nhan đi cầm đi.

Qua bữa 7 và 8 julin thì Nhan mới đem cái đồ ấy cho tên Ô và nó cũng có cho thì Nhan với cha nó; một ít đồng trong số tiền đó.

Thì Mai bị chêm đó thì chết liền, đem ch quan thầy khám-nghiệm thì cũng quả rằng tại mấy vít chêm ấy mà thác.

Quan Trưng-sư Caylar cãi dùm cho hôn to nhơn này.

Thầy tên Ô tuổi hời còn thơ, mà tiếng an chàng có, lại lời vắn-tối của quan Biền-ly chẳng năng gì, thì ai cũng tưởng rằng nó khôn bị từ-hình.

ều. — Tòa Đ
n-chiến rồi.
lôm 5 avril 1912
Nou-chien, hen
nói nên bị tổn,
n nhỏ chẳng biết
eu Tho liên động
nư ngà mà làm

à tên Tho không

cũng đại chúng
chàng bao-lâu me

thuộc tay lược
nhỏ ấy đã bị làm

chờ không đầu
t; bị say nên mồi

u này ba nam tư.

tr nữa — Tòa
Phủ-an, Nguyễn

lâm vườn ở tại
đề đây đến nhà

tiêm thì Mai là vợ
ap Lê-van-Mao ở

g muốn lại bán
lò.

som núi Huỳnh-
ngan qua nhà nó,

khỏi, nên với và
tiên, đến nói thấy

u sẽ lên lại sau
Mai nhào xuống

ấy đeo trong tay,
cho cha nó là

lhom của nó là
cầm đi.

ân mới đem cầm
có cho thì Nhân

ng số liền đó,
t liền, đem cho

cũng quả rằng
lâm cho hôn tới

ơ, mà tiếng ăn
ta quan Biện-lý

ông rằng nó khỏi

Song vì các hội-đồng thăm án annam xin
miễn hình cho cha tên Ổ và thị Nhân là đứa
tình-nhơn của tên Ổ mà thôi, chứ không chịu
xin tòa đấm tội cho tên Ổ; cho nên đấng quan
Trang-sư Gaylar có cái giới thế nào, tòa cũng
kêu án trầm-quyết. Cha tên Ổ khỏi tội, còn
thị Nhân thì hai nam tù.

Căn kiệm khổ. — Quan Đốc-ly thành phố
Saigon rao cho chư liệt vị hay phòng căn kiệm
khổ xưa rày tòa lạc tại đường Lagrandière
số 17, đến ngày 5 septembre 1912 sẽ dời về
tại dinh quan Đốc-ly ở trên tầng trên gần
phòng nghị các quan hội-đồng thành phố.

CHỢ-LỚN

Cước tuyên cử Hội-đồng thành-phố ngày 18
Août như sau đây :

Ông Huỳnh-cao-Kê	được	119	tiếng	được	cử
Nguyễn-chiến-Thông	101	»	»	»	»
Khương-thanh-Nguyên	92	»	»	»	»
Tài cử :					
Ông Văn Tung-Cử	98	»	»	»	»

Bản quản Lục-tính-tân-văn mừng cho quý vị
Hội-đồng mới ấy.

BÉNTRE

Trong phần tổng Minh-huê lúc này an trộm,
an cắp rất nhiều, vì trời nắng kẻ nghèo sanh
ra trộm cắp như vậy.

Mỗi đây tại làng Thới-trạch có bát dưng hai
đám an trộm bé cau. Một đám thứ nhất bị
quan tòa kêu án 4 tháng tù.

Còn một đám nữa tên Nhiên và tên Ninh là
đầu ở làng An-thới, đến tại làng Th. tr. mà
an trộm cau của cầu Hương-hào Nhâm. Đám
này quan tòa còn giam tại khám Béntre.

LÈO

Tàu «Lagrandière» — Quan Tổng-thống
Đông-Dương Toàn quyền đại-thần mới tiếp
dạng điện-tin của quan Thống-sứ Lèo như
vậy :

« Nhờ nước nhảy man nên trục chiếc tàu
« Lagrandière lên rồi, hôm qua đã chạy về tới
« Vientiane, nay đi xuống phía hướng Nam-
« không có lư chi cho đắm. »

NAM-VAN

Tàu chìm chết hết 4 mạng. — Hôm thứ
tư 14 août chiếc xa-lúp Po-Guan của Lý-la-
Song chìm ngan Banam. Chết hết 2 người đóm
bã, một đứa con nít và chú-xã Khút thuộc về
hạt Romduol.

**LỜI ƯỚC XIN
CỦA HỘI-ĐỒNG QUẢN-HẠT
NĂM NAY**

*«Les vœux émis par le Conseil colonial
en 1912»*

Bồn-quản xin đem ra đây những
lời ước xin của Hội-đồng quản-hạt
trong kỳ nhóm mới đây.

Ước xin nhà nước làm đề cho những
người Bồn-quốc xin khản từ 10 mẫu
trở xuống; vậy hệ muốn đề cho những
kẻ khản đất, thì xin nhà nước hãy
trừ nghĩ thế chi mà bớt những tờ
giấy cũng là bớt hạng kỳ đi. (Ông Lê
văn-Trung xin).

Ước xin hủy cải tiệt chế trong Chỉ-
dụ ngày 11 Juillet 1908 nói về việc
thành-phố Saigon Hanoi và Haiphong
rằng: các kẻ có quan chức thì chẳng
đặng cử làm thành phố nghị-viên;
cũng xin sửa cải Chỉ-dụ lập Quản-hạt
hội-đồng lại mà cho phép các người
có quan chức cũng đặng cử làm
Quản-hạt hội-đồng như bên Chánh-
quốc có nhiều quan cũng đặng cử
làm nghị-viên các hội vậy. (Ông Ca-
navagio xin).

Ước xin cải hạng nhà nước đã định
phải 2 năm mới cho các thợ-kỹ thi
sai thăng cấp, thì bớt lại còn 18 tháng
mà thôi; cũng xin cho các thợ-kỹ
thiệt thợ làm việc đặng 15 năm đều
có phép thi huyện hạng nhì. (Ông Mèn
xin).

Nhơn thấy ruộng miệt đồng thập-
mười còn bị thất phát rất nhiều, nên
xin hãy lập lại cải Lối-nghị định của
Hội-nghị-tư về sự chuẩn thuế 5 năm.
(Ông Trung xin).

Ước xin nhà nước sáp nhập những
làng nhỏ lại, nếu khi nào xét sự sáp
nhập ấy mà chẳng hại về sự lợi dân,
cũng là về việc đình miếu trong làng
thị đặng. (Ông Trung xin).

Ước xin lập đều lệ cho các kinh-
lịch được phép thi lên chức tri huyện.
(Ông Mèn xin).

Nghĩ vì rất đại hữu ích cho kẻ đi
thừa kiện, nếu lập một tỉ khám-sai
Bồn-quốc mà phái nơi các tòa đặng
lo việc tra xét cũng là kiểm sát các
lời của thông-ngôn điều dịch; vậy
nên ước xin chọn trong hàng các
thông-phán mà cử chức ấy. (Ông Mèn
xin).

Ước xin mở rộng trường tuyên-cử
quản-hạt hội-đồng theo như cách cử
thành-phố hội-đồng trong Chợ-lớn đó
vậy; nghĩa cho phép các người có
học tiếng langsa cả thầy đều đặng đi
bỏ thăm. (Ông Trung xin).

Ước xin lập phần hưởng hưu trí về
chợ đôn-bà góa và con mồ côi của các
người giúp việc Bồn-quốc. (Ông Trung
xin).

Ước xin cho các Cai tổng đặng phép
sắm một cây sừng sáu. Ông Trung
xin).

Ước xin cho dân Annam từ 21 tuổi
sắp lên mới đem vào bộ mà thu
thuế thân. Ông Ninh xin).

Ước xin mỗi năm phải lấy một số
tiền trong phần dự định về tiền phí
đại hình mà giao trước cho quan
Lục-sự các tòa trong Nam-kỳ đặng
dành sẵn đó mà phát tiền cho các
người chứng mỗi khi Tòa đòi, hệ
đi hầu rồi thì lãnh liền, khỏi đợi chờ.
(Ông Minh xin).

Ước xin về sự sắp các hạng đất mà
danh thuế thì mỗi hạt phải phải ra
một hội nhánh; hội này sẽ cử quan
Phó-tham-biện làm Chánh-chủ-hội,
cai tổng hay là phó-tổng và hội đồng
địa-hạt tại tổng ấy làm nghị-viên; rồi
hội ấy phải đến tại chỗ mà đòi chủ
điền hiện-diện đặng hỏi cho phân

minh, nhiên hậu mới đình hạm.
(Ông Ninh xin).

Nghĩ vì các người ra làm chức-
việc trong làng đều phải nhọc công
mà làm việc hồn-phận nên xin miêng
thuế-thần và công-sưu cho các kẻ ấy.
(Ông Ninh xin).

Ước xin lập phần thưởng về sự xót
cổ lực-binh. (Ông Diêu xin).

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kiều)
(tiếp theo)

- 188 (Nàng rằng trời thắm đất day,
- 189 (Thân này đã bỏ những ngày ra đi,
- 190 (Thôi thì thôi có tiếc chi,
- 191 (Sân dao tay áo tức thì đó ra,
- 192 (Sợ gan nạt ngọc liền hoa,
- 193 (Mụ còn trông mặt, nàng da quả tay, a)
- 194 (Thương ôi tài-sắc lực này,
- 195 (Một dao oan-nghiệt, giết dây phong-trần !
- 196 (Nỗi oan vô lễ xa gần,
- 197 (Trong nhà người chết một lần như nem,
- 198 (Nàng thì bát bát giặt tiền,
- 199 (Mụ thì mịt mịt mặt nhìn hôn bay,
- 200 (Vực nàng vào chốn liên-tay,
- 201 (Cát người xem-sẻ, chạy thây thuốc thang,
- 202 (Nào hay chưa hết trần-duyên, b)
- 203 (Trong mê đã thấy Đạm-Tiên rô-ràng, c)
- 204 (Đi rằng : nhàn-quả đó-dàng,
- 205 (Đã toan trốn nợ đoan-tràng đang sao ?
- 206 (Số còn nạng nghiệp mà dao,
- 207 (Người dân muốn lãnh, trời nào đã cho,
- 208 (Hay xin hết kiếp liên-bồ,
- 209 (Sông Tiên-đường sẽ hen-hồ về sau, d)
- 210 (Thuốc thang trôi một ngày than, đ)
- 211 (Giặc mê nghe đã đầu-dầu vừa tan, e)

188) Đoạn Kiều bị *Tù-Bà* đánh đập
nhục-nhả, thì kêu trời van dất mà
than rằng : « Thân này đã liều bỏ khi
mới ra đi, chẳng phải đến ngày nay
mới biết ».

(189) Vậy thì cũng chẳng tiếc gì thân
sống cho nhục cái đời.

Kiều nói rồi bèn thò tay vào trong
tay áo lấy ra một con dao.

(190) *Tù-Bà* thấy *Kiều* lấy dao thì
sợ *Kiều* có liên-gan mà hủy mình vàng

vóc ngọc đi chăng, Song người dang
ngó chừng thì *Kiều* đã xuống tay ;
Tù-Bà vội vã chạy lại dặt dao nên
dứt vào chưa đến nơi hiểm yếu.

(191) Thương ôi ! Tài-sắc của *Kiều*
như vậy, đành mượn một lưỡi dao
mà dứt nợ phong-trần, thật nên
thương-xót.

(192) Lúc đó ai nghe sự oan uổng của
Kiều đường ấy, thì vỡ lẽ xa gần chạy
đến, làm cho nhà *Tù-Bà* chặt cứng
như nêm.

(193) Khi ấy *Tây-Kiều* nằm mê-
mạng, chẳng nói nản chi nữa được,
còn *Tù-Bà* thấy *Kiều* liều mình như
thế, thì sợ đã bay hồn.

(194) Bèn đem nạng vào phòng nơi
phía tây, dựng cho người coi sóc, và
ruốc *Lương-y* thuốc thang điều-trị.

(195) Ngó đầu trần-duyên chưa mảng
muốn dứt cũng không rồi. Nên trong
lúc nằm mê ấy, lại thấy *Đạm-Tiên*
nói rằng :

(196) « Thân-phận của qui-nương
còn nhiều nỗi đắng-cay, chưa toan
trốn nợ trần-ai khỏi được.

(197) Vì số còn nặng nghiệp mà-
đào, nên người đầu muốn thào trời
cũng chưa cho.

(198) Vậy thì xin qui-nương hãy an
lòng theo vận-mạng cho hết kiếp liên-
bồ, ngày sau sẽ nơi sông Tiên đường
cùng nhau gặp-gỡ.

Kiều nghe bấy nhiều lời, bèn giữ
mình mở mắt, thì là một giấc chiêm
bào.

(199) Kể đó nhờ uống thuốc-men
một ngày bệnh thuyên giảm dặng
một ít, nên sự mê-mạng nay cũng
bớt lần.

(Sau sẽ tiếp theo.)
LÊ-SUM.

- a) Quả tay là lỗ tay, xuống tay.
- b) Trần-duyên là nợ đời trên thế-gian.
- c) Trong-mê là trong giấc nằm mê.
- d) Sông Tiên-đường tại tỉnh Tích-gian, phủ Khanh-châu, huyện Tiên-đường.
- e) Vừa-tan là vừa bớt, giảm lẫn.

HUỲNH LƯƠNG MỘNG

(Songe de Platon)

Ông Platon (*Bà-la-Tông*) khi sinh
tiên hay suy-gẫm, từ đó đến nay là ai
cũng hằng suy-gẫm. Ngài trừ nết
rằng Hồn-dộn sơ khai, Bàn-cổ thứ
thì loài người sanh ra trong minh
có đủ nam-nữ, gọi là người đời ; song
bởi phạm nhiều tội nên Tào-
bèn rẽ ra nữ-nam phân biệt. Ngài cứ
luận rằng : nội hoàn cầu có nam-châu
thể giải vì luật trời có ngũ-hành.

Ngài luận rằng : con người ta làm
ngũ là vì hay thừ, mà thừ là vì loy
ngủ, và nếu đang lúc ngủ-thức mà
không ngó vào chậu nước, để ngó
vô, thì ắt phải mang tật mù. *Nhưng*
đều trừ nghĩ của Ngài khi ấy một
hữu danh.

Đây ta xin thuật một điềm chiêm
bào của Ngài rất thú vị cho Chư-ta
tuông-lâm : Ngài chiêm-bao thấy trời
trời dật mỡ mang thì Đấng Tào-công
dùng nhiều trái-châu mà quăng
cùng trời. Ngày kia lại muốn thử
các Tiên, Đấng Tào hóa mới phạt
mỗi vị một cút đất bảo nán hình
ai khéo, ai vụng.

Ông *Lữ-dồng-Tân* lãnh phần
nán ra cút địa-cầu, hình tượng
sao nay hồi còn y lẽ.

Ông *Lữ-dồng-Tân* nán rồi, tu
là rất khéo, chẳng ai dám phân
ganh-gỗ chi, một trống cho đồng
tặng khen. Ai ngờ các vị Tiên kia
bại ngạo háng.

Trong đám có *Lý-thức-quay* b
lĩnh khinh-thảo, thấy cút địa-cầu
Lữ-dồng-Tân bèn cười ngất mà n
rằng :

« Cha chả là khéo. Sao anh lại c
hai phương thể giải cách xa biển
vời vời, làm sao liền tiếp với nh
Còn trên hai năm trái đất thì lo
léo vô cùng, giữa nhiệp-dạo lại n
nực quá lẽ.

ÔNG MÔNG

(Tông) khi sanh... do đến nay ai... Ngài trừ ngl... Bản-cổ thủ xu... trong mình sa... người đời; son... nên Tạo-còn... biệt. Ngài k... cầu có nam ch... ngũ-hành.

Anh lại sấm cho có rừng cứt sa-mạt dạng dật bảy loài người, ai vào đó ắt bị dối và khát mà chết; như sanh dê, trầu, bò, chó, heo, vịt, gà, thì cho là phải cớ: sao bày những rắn rít độc trùng; còn sanh cỏ-cây thì sanh hành họ, sả, ớt là đều cần dụng, sao lại gieo chỉ cây dăng cỏ độc anh có ý hại thềm sanh-linh sao?

Và anh sanh chỉ nhiều giống thú mà sanh có năm giống người, song khi anh phủ cho loài người cái chánh lý chính cho là phải, mà tôi sợ cái chánh lý ấy có ngày bại hoại. Dù vậy mà sao không đoiđi thương nhơn loại, di sanh chỉ những đều ba thù rất dữ, mà không sấm phương thế bảo hộ mạng người. Vậy mà chữa dành lòng, bày thêm thất-linh khuấy rối sanh-linh, xúi giục cho họ tranh hoành lợi lộc, kiện nhau, hại nhau, đánh nhau, giết nhau.

Thế thì anh tưởng anh là tay xảo thủ hay sao?

Lữ-dông-Tân nghe vậy đỏ mặt tia tai, tuy biết mình bày lăm đến thiệt hại cho loài người, song cũng cứ cãi rằng đã bày nhiều gương phước ít gương họa bên đáp rằng: Anh Lý ối! Việc di nghị rất dụng đi. Chớ nghị lại nhơn vô thập toàn. Khó mà sanh một loài cho toàn hảo, thế thì không tại

này cũng tại khác. Sanh ra muôn vạn loài thảo-mộc, há dạng tốt trọn hết hay sao, cũng phải có cây hiền, cây độc, mới cần phân chớ! có lẽ nào sanh ngũ-hành ra mà làm sao không có sấm biến giá, sa-mạt. Còn phần anh, nào anh nắn cái cứt Thồ-tinh đó ra thồ nào, ban đêm không Hàng-ngạ chiếu rang, như vậy thì loài người sao cho khỏi ba thù (tam tai)?

Các vị Tiên kia nghe Ông Lữ nói vậy, liền ngó cục Thồ-tinh của Ông Lý mà xem thì cả bọn ó lên biện bặt ông Lý nhiều đều. Lăn lăn mấy ông kia làm sao kim-linh, mộc-linh, thủy-linh, hỏa-linh cũng đều bị chiết bán.

Hóa-công thấy các vị Tiên soi bòi nhau nhiều đều thái quá, bèn quả mà phân rằng:

« Các người chớ khá nhiều lời, công việc mỗi Khanh làm đều có họa có phước, song chưa dạng toàn hảo và không dạng trường cửu dài, bắt quá thì trăm triệu nam trở lại là lâu, chớ ta đây hề làm việc chỉ ra thì tận thiên tận mỹ và vĩnh viễn vô cùng. »

Ấy là lời từ hững của Bà-la-Tông tiên sanh thuật lại mà dạy đồ-dệ; khi Thầy đưc lời thì có một trò thốt rằng: « Rồi đó Tôn-sư thế giặc. »

KY-LÂN-CÁC.

TRUNG QUỐC TÂN VĂN (Nouvelles de Chine)

Đã hai tháng nay Công-hoa-dân-quốc mở cuộc Quốc-trai tại Cholon, nay đã gần hườn thanh, nên hôn-quản luận việc ấy cho chur khian-quan trông lăm.

Có ba cái số quyền tiền như sau đây:

Số thứ nhất thì bang quân-dông lãnh di quyền tiền trong Lục-tinh, ngoại trừ Saigon và Cao-man. Ngày 14 août 1912, số ấy tính đưc là 130.022 \$ (mười ba muôn 22 đồng).

Số thứ 2 bang quân-dông Saigon quyền đưc 1 muôn tám ngàn 7 tram 44 đồng ngày 31 Juillet này.

Số thứ ba Phước-Kiên không chịu liệp với Quân-dông hen quyền đưc 7.517 \$ (24 tram 83 đồng).

Ba số công lại đưc 15 muôn 6 ngàn 2 tram 83 đồng còn mấy số khác chưa tính, chắc làm sao cũng đưc 20 muôn đồng. Nam ngoài có quyền một lần đưc một triệu bạc.

Trưng sự quyền tiền này nó làm cho ta rõ người các-chủ cũng chưa thuận nhau, Phước-Kiên thì nghịch với Quân-dông, luôn luôn. Tuy hai tỉnh ấy ở về hướng Nam bên Trung-quốc mà hai thứ dân này chẳng hề thuận với nhau. Và lại các tỉnh hưởng bạc cũng chẳng hề khi nào thuận với hướng nam cho nên tuy Công-hoa-dân-Quốc lập rồi mà Trung-Hoa chẳng hề Nhất-thống cộng-Hóa đưc.

3 — FEUILLETON DU MOIS DE SEPT. 1912.

TRINH THẨM TIÊU THUYẾT (DETECTIVE)

Mỹ nhưn dẫu

HỒI THỨC HAI (tiếp theo)

Tránh trời mưa mà nghe án mạng.

Trong nhà trống kiểm dạng thấy người.

— Đáp rằng: « Chẳng những là việc tôi đã nghe mà thôi, lại khi tôi đi kêu người, thì tôi có thấy một người đàn-bà ở trên cửa song mà ngó xuống, và khi ấy thì tấm màn chỗ cửa sổ cuốn lên, mà bây giờ bỏ xuống, một việc đó cũng đủ chứng rằng trong nhà có người ta ở chớ chẳng không! Hai người đang cãi lầy với nhau, kể có một

tên bán nhứt-trình đi ngang qua đó, thấy người ta đứng coi đồng, bèn ghé lại mà hỏi rằng: « Có việc chi mới lạ cho tôi nghe với? Tên linh-tuần đáp rằng: « Người muốn rõ việc chi, thì xin người đi nói dùm cho quan Kinh-soát-Trưởng (quan làm đầu coi sở linh-tuần) hay, thì mới rõ việc chi đưc ». Tên bán nhứt-trình liền phụng-mạng mà đi, trờc 20 phút đồng hồ, kể quan Kinh-soát đến.

Khi quan Kinh-sát đến hỏi các lễ xong rồi, thì nửa tin nửa ngờ, mà kêu cửa không đưc, chẳng biết làm sao, bèn hỏi Tả-Trị nừa rằng: « Người dám chắc rằng trong nhà này có việc như lời người



Quan Kinh-soát đem thợ phía cửa sèt nhà

Vả lại có nhiều cái sở quyền tiền sao lại để chờ **Diệt-phật-Giáo**. Ấy là dấu chỉ rõ người Tàu trống dã van-minh, nên chăng còn thờ Bụt thần nữa. Thiệt đạo trong nước là thờ tiền hơn mà thôi, còn Phật-giáo là của Ngogi-bang thâm nhập bây các thời lễ lễ, đốt pháo đốt giấy tiền vàng bạc, đốt nhang, đốt đèn thì chẳng hề thuận ý với người ái-quốc bao giờ. Bởi ấy các Bang xin hủy mấy chuyện ấy để tiền mà giúp quê-hương.

Ấy là kẻ bề trên làm gương, dưới đều bắt chước. Bang Quân-dòng đã định bỏ việc **Dưng-cổ** mùa rằm, để giành tiền mà tu bổ học-đường. Bởi ấy cho nên nam nay chúng ta chẳng thấy những cô có con nít ngồi cao, đèn bả ngồi tòa sen, thiên-hạ an mặc dù màu sắc đi cũng đường sá nữa, mà lại thấy một đôi trăm đứa nhỏ mặc y phục theo cách lang-sa, cò lon, cò tuổi, sắp hàng sắp ngũ, mà đi cũng dặng cũng sá, hát nửa om sòm, gọi nhảm sự giáo-giục kim-thời. Ta nghe đồn nói họ định lấy mấy cái chùa ở đường Cay-Mai dặng mà lập trường dạy học ban đêm, hoặc dời đi mà cất trường khác. Đời đã đời rồi bụt thần coi voi cuộn gói về trời!

Hoàng-đế đi trước thì kẻ thầy chưa phải chạy theo, ấy là lẽ tự nhiên, mà nghe lại thì còn nhiều người phiên-hà, như là sắp tiền nhơn vì mất cuộc vui, còn gì đâu mà khiến mà gành dặng kiếm tiền mà dờ bữa, van, van.

Những người mê hoạt, cũng đem há đều phiên-hà nói sao đem há **Quan-âm, bà Thủy, bà Hòa** đi đầu mắt, làm sao mà sống đời cho

nói đó, thì ta sẽ kèn thợ phá cửa dặng vô mà xét ».

Đáp rằng: « Như đoạn hình phạt chỉ thì tôi không đoan, chờ thề chắc rằng có nghe rõ ràng như vậy thì tôi dám chịu ».

Quan Kinh-soát thấy Tả-Trị nói chắc chắn như vậy, liền sai tên linh-tuần chạy kêu người thợ mở chia khóa.

Tên linh-thị được mười lăm phút đồng hồ, kể tên thợ mở chia khóa dám dờ-đạt đến.

Song cái cửa khóa chắc quá, lại phía trong có dòng thông-hồng ngang qua, dẫu có mở khóa rồi cũng không thể xô vô dặng. Nên tên thợ phải thợ cửa rọc đứt ngay giữa cửa, gần nửa giờ mới là vô được.

Đoạn phá cửa được rồi, để tên linh-tuần ở ngoài mà canh giữ, quan Kinh-soát cùng Tả-Trị đi vô thẳng tuột vào nhà bếp

được, khi nào có chuyện gì, còn chưa miên dàu mà xin xúm.

Phiên-hà thì phiên-hà, chờ cuộc van-minh tấn bộ, ai mà dòn ngô lấp trướng được. Ta lấy làm lạ một đần là bao nhiêu tiền bạc trong xứ, các người các-chủ cứ gói về Tàu hoai.

Họ qua bên này tay không như tiền thiên hạ mà kinh-dinh sự nghiệp. Hễ gian có rồi thì mau mau quảy gói khینگ bạc về Tàu, sự này chúng ta phải nhường con mắt lên mà coi!

NGÔN-HẠNH-TƯƠNG-VI

Inconsequences

Ngay nọ có một người **phụ-bút** trong tờ nhật-báo Annam kia mắc công chuyện chàng rảnh mà đặt bài vở cho kịp, bên cây van-hữu **nho-gia** dọn một ít cái bài thời-hải dặng đang bảo cho dưng ngay giờ. Người **nho-gia** ấy bên chịu, liền lấy viết mực ra đặt một cái bài. Khi dọn rồi được ba bốn trương giấy, muốn gói đi cho người phụ-bút song anh va chẳng chắc bài hoặc hay hoặc dở, mới kêu vợ-con và tôi-tô trong nhà ra mà đọc cho chúng nó nghe.

Dang khi đọc, anh va liếc mắt coi chừng diện mạo mọi người, thì thấy ai cũng vầu tai mà nghe. Chừng đọc

thì nghe lảng-lảng, không có một người duy trên lỗ có bắt một âm-nước còn dặng nóng hổi. Tả-Trị chỉ âm-nước nói với quan Kinh-soát: « Âm-nước ấy dù chừng rằng trong nhà có người ».

Tả-Trị nói rồi liền cùng quan Kinh-soát đi lên lầu mà kiếm nữa. Hai người đi coi cả trên lầu cũng không thấy ai, bên cùng nhau trở xuống, vô trong phòng an mà coi, thì trong phòng tối đen không thấy chi hết. Tả-Trị bèn cuộn tấm màn lên cho sáng dặng coi có ai trốn núp chỉ ở đó h y chăng?

Khi cuộn tấm màn lên, có yển sáng mà trời xét vô, thì thấy trên gạch có hai ba dấu chỉ hồng-hồng, Tả-Trị bèn ngồi xuống xem cho kỹ thì la dấu máu, anh va kêu quan Kinh-soát lại mà xem, thật rõ-ràng như vậy, liền kêu tên linh-tuần biểu đóng

đứt bãi rồi anh va bèn hỏi: « **Thầy chờ bây nghe mà có hiệu quả gì chăng?** »

Thì hết thấy trả lời rằng: **Thầy chờ đợi rất hay, chúng tôi hiệu quả đầu chỉ cuối, chẳng sót một đờn**

Anh **nho-gia** nghe nói như vậy, **nho-gia** có sắc buồn, bèn vô cái bãi mà đi xuống đất, mặt dờ ao, huoi lư lư đặt lại một bãi khác, có **sau** **cách-củ, dời-dáp** phân mình, mà đều có **thích-diễn** rõ ràng, dờn về con, tôi tớ ra mà đọc lại cho nó nghe. Dang khi đọc thì anh va liếc mắt xem mọi người thấy dờn **ngាយ-tai**, dờn thì **gật đầu**, coi con mắt thì **lo-lào**. Khi đọc xong anh va bèn hỏi chúng nó có hiểu gì chăng? thì chúng nó ngập-ngực làm thỉnh không dám trả lời. Ấy **đặc-chi**, miệng cười miệng chi người lên trời, một tay vuốt râu tay thì dờ lên cao mà nói lớn:

Bây là dờ dờn-bà con-nít, làm ta hiểu thấu văn chương các s

thâm diệu của ta.

Nói rồi ben mau mau sai tên

bãi ấy cho phụ-bút dặng báo **Miền nghĩ!**

cửa ngoài lại, vào cuộn hết màn

sáng mà xét nữa. Lúc cuộn màn lên hết, thì qua cái thấy người đờn-dờn bị giới ở trên cái ghế trường ý.

HỒI THỨ BA

Cùng nhau chiêm nghiệm tay lạng Trong hộp nỏ kiếm tay dờn ngựa

Đoạn quan Kinh-soát đã thấy chắc rồi, mới chắc rằng những lời của anh nói đó chẳng sai, bèn cùng nhau mà chiêm nghiệm.

Khi coi kỹ lại thì thấy cái từ-thu ngựa trên ghế, dưới thấy năm có chiếc chiếu Đứ-Quốc, nhảm xanh rồi. Quan Kinh-soát bèn dờ cái thấy lên xem, thì người ấy trước chừng hai mươi tuổi, mà diện mạo khôi

NÔNG-VỤ

BẢN NGUYỆT ĐĂNG BÌNH

(Quinzaine Agricole)

Tây-Ninh. — Mưa lớn thường hồi ấy toàn hạt đều có nước đủ đầy.

Nước sông năm nay cũng lớn nhiều, cho lên lúa thâm-dưng lên tốt lắm.

Còn lúa sớm và lúa mùa thì mạ đã cấy rồi hết, nhiều lồng dang cây như Hòa-Ninh, Hàm-ninh-thượng, Giải-Phan, Mỹ-Ninh, Bang-chrum, Chon-ba-den và Tabelyny. Duy có lồng Hàm-ninh-Hạ và Khan Xuyên thì mạ cấy vừa rồi nông phu mới dọn đất cấy mà thôi.

Bắc-Liêu. — Tổng Thành Hòa các nông-phu đang dọn đất cấy lúa sớm, cũng có một ít chờ trong lồng đã cấy xong. Tổng Thành-Hưng và Long-Thủy thì mới dọn đất chừa ai cấy. Tổng Quán-Long thì lúa sớm đã cấy rồi các nông phu đang dọn đất mà cấy lúa lỡ mùa. Tổng Quán-Xuyên thì lúa sớm cấy rồi lúa lỡ mùa đã cấy xong non một phần ba.

Bếntre — Nửa tháng Xout trước đây bị hạn nên mạ không tốt dạng. Thiên hạ cũng dang vãi mạ lúa lỡ mùa và lúa mùa; mà có nhiều chỗ

đất khô phải chờ đợi mưa, chỗ không cấy dang, phồng dọn đất mà cấy.

Thủ-dầu-Một. — Toàn hạt mùa màng coi khá lắm.

Baria. — Lúa sớm trong hạt đã cấy rồi hết. Mạ tuy không dang thường, song nước trong ruộng chưa hết, nên lúa lên coi tốt.

Tân-An. — Lúa sớm đã khi sự cấy trong ba tổng Cửu-cư-thượng, Thanh-mục-thượng và Thanh-mục-hạ.

Mạ tổng Thanh-hội-hạ bị hạn hơn nửa tháng nên xấu lắm.

Còn mấy nơi khác thì khá.

Gia-Định. — Mạ tổng An-bình và An-diên lên tốt; lồng An-thị và An-thò lúa đã cấy rồi lúc này lên tốt lắm; Tổng An-thủy, Bình-thạnh-trung và Bình-trị-hạ thì mạ mới vãi lên tốt còn mạ lúa sớm cấy rồi cũng tốt vậy. Tổng Bình-trị-thượng, Bình-trị-trung, Cầu-giờ, Dương-hóa-hạ, Dương-hóa-thượng và Long-tuy-hạ thì chưa cấy mà mạ tốt. Tổng Long-tuy-thượng, Long-tuy-trung và Long-vĩnh-hạ thì mạ lúa chỉ đều tốt hết.

Nhơn lối cuối tháng Juillet có hơi hạn, cho nên các nông-phu phải ngưng lại không cấy nữa, và hàng lo sợ về sự mạ hư hoại.

Song may thay, lòng này mưa khá lắm, cho nên các nông-phu lấy làm mừng vì mạ này coi tốt lại, vậy ai ai cũng mong nả cây cho rồi.

BẢO DU ỜNG ANH NHI PHÁP

Puericulture

Cách dọn bột sữa Nestlé

Muốn dọn bột sữa Nestlé thì :

Trước khi lấy một cái chén cho sạch, đổ bột sữa Nestlé vào đó, đoạn đổ nước lạnh vừa vừa, khuấy sệt sệt lỏng lỏng như hồ song vậy.

Lấy một cái casserole (cái-sôm) cho sạch bát lên mà đổ nước vào.

Cam chén bột sữa đổ vào, đổ chậm chậm, vừa đổ và khuấy cho đều, dừng cho có ô-trần.

Chọn lửa nần trong 2, 3 phút đồng hồ, coi sữa vừa đặc có bọt vừa vàng trên mặt thì bắc xuống, để vừa ấm ấm mà đổ vào bình cho uống, chẳng nên để cho lạnh.

Hoặc dùng hai cái chén cho sạch, cho kho, đổ bột sữa vào trong một cái, còn cái kia đựng nước lạnh.

Cam chén nước mà đổ đều vào chén bột cam chén, và đổ và khuấy cho đều, dừng cho lỏng lắm, dừng cho đặc lắm, vừa sệt sệt mới dùng.

Dang khi mình khuấy sữa thì lấy một cái casserole có trần sạch cho sạch, đổ nước dư trong chén và bát lên bếp. Coi với nước gần

bên hồi : - Vay
cô hiền cái cày

trường Búi cày
lời hiền rạo, tay

lời hiền rạo, tay
sốt một liềm

nói như vậy, nay
cái búi mà quai

o, huơ hất thui,
cây có song qít

ân mình, mỗi em
cò rắng, đoạn lư

đọc lại cho ai
thi anh ta lư

thấy đũa, tay
đũa, còn cày

khí đọc rồi, tay
cô hiền cái

ngập-ngừng tay
n trà lỏi, Anh

miếng chỉ, m
y vuốt râu, m

đơn-nít, làm s
trường cao k

mau sại trẻ đ
lưng bao.

hết man lên ch

l. Hai quả có m
ng bị giết để n

BA

âm tay hung-ph
ng đầu người.

đã thấy cái từ th
trung lời của Tả-Tr

ng nhau mà chừn

ấy cái từ-thì n

hãy năm có m
phaôm xanh đã

ên đỡ cái thấy tr
trước chừng trên

ên mạo khỏi ng

coi là một trang văn-nhân dãi-các, chàng
phủ kê tâm-thường đàm sấn. Nên những
v phục còn mặc trong mình, đều là đồ
nhut hang theo Lục-giàu-sang, lại trong
ngon tay vô-danh-chỉ bên tả, có đeo một
chiếc cưa, giã dang ước trên hai ngón
đông và nút áo, nút quần đều dùng đồ
bang vàng cả thấy.

Quan Kinh-soát bên mở nút áo kê tại
vào ngực mà nghe, thì đã lạnh lạnh, và lấy
một miếng khăn để trên miệng mà thí-nghiệm,
thì thật không còn hơi phở chút nào, có
hơi thì trên tấm khăn lan ra như mớ
hôi đồng.

Quan Kinh-soát coi rồi, bên nói với Tả-
Tri rằng: « Người này bị giết chưa bao lâu;
ở trong mình có ba bốn vít dao đâm, dục
dưới chót chĩa-vai có một vít rất trong. Vít
ấy thật rõ-ràng đâm sau đằm tới, hiệp với

lời Túc-hạ nói nghe rước với nhau đó.
Chắc là người này bị đũa hung-dò rượt,
muôn chạy mở cửa dang thoát thân, đưa
hung-dò theo ở sau lưng mà đâm tới; lại
môi bên ghé cùn để một cây dao nhỏ, cây
dao đó là cây dao đâm mấy vít ấy, nên còn
vấy máu cũng tươi.

Song xét cho kỹ, thì người này bị đánh
mà thác, vì dấu danh nhiều chỗ rất ngặt
nghèo, chớ mấy vít đâm chẳng phải là nơi
tri-tử.

Quan Kinh-soát nói lại n tron Tả-Tri
phụ lúc với mình dạng đồ cái từ-thì lên
mà coi nữa, thì xét đi óc-trong túi áo có
một cuốn sổ nhut-ký nhỏ, nhut-ký là biên
công việc mỗi ngày) và hai phong thơ.
Đoạn mới đề thầy xuống mà nói với
Tả-Tri rằng: « Theo lời của Túc-hạ nói đó

thì còn hai ba người nữa, chớ chẳng phải
có một người này mà thôi.

Nhưng sợ khi lúc-hạ chạy đi kiếm linh
thì bon hung-dò ấy nó đã thoát ra rồi
chàng? » Đáp rằng: « Tôi chắc là nó
chưa đi, vì lúc tôi chạy kêu linh đó, thì
cách ở đây không đầy 100 thước, mà tuy
là tôi chạy chớ tôi hằng ngo, chừng lớn lại
mũi, đều không biết ở phía sau nhà này có
đường đi nào nữa chăng? »

Quan Kinh-soát lại chỉ trên bàn an mà nói
với Tả-Tri rằng: « Túc-hạ hãy coi đó mà
coi, cuộc tiệc trên bàn ấy don bốn người
an còn dấu tích rằng rằng, rượu dư trong
ly mũi chưa phải là.

Mà trong bốn người an ấy, thì chắc là
người chệt này với người dân-bi Túc-hạ
ngó thấy nơi cửa sông đó, thì còn dấu hai
người nữa.

sôi, thì đổ chén sữa vào đó. Chén sôi được vài dạo coi có bọt trắng trên mặt thì nhắc xuống.

Độn như vậy thì đủ một buổi ăn.

Muốn cho chắc ý thì ta xin vẽ một tấm bản sau đây, có đề đúng bao nhiêu sữa, bao nhiêu nước rõ ràng đặng cho Chư-quí Nương coi

theo đó mà bắt chước. Song dầu có dùng nhiều bột, hoặc nhiều nước chút đỉnh cũng vô can, chớ ngại.

Hễ một muỗng lớn bột Nestlé khóa sệt thì nổi 11 grammes, còn một muỗng vung thì nổi 17 grammes. Còn như có lượng-y cho toa thì cứ theo toa mà đúng.

TUỔI con nít	MỖI BỮA ĂN bao nhiêu bột sữa	MỖI BỮA ĂN dùng bao nhiêu nước mà độn bột sữa	MỖI NGÀY, cho ăn mấy lần	MỖI BỮA ĂN cách nhau mấy giờ đồng hồ	BAN ĐÊM cho ăn mấy lần
Con nít được 1 tháng	1 muỗng nhỏ bột	3 muỗng lớn nước	6 buổi ăn	Cách nhau 2 giờ rưỡi.	Ban đêm 2 bữa ăn
2 tháng	1 muỗng nhỏ vung	7 muỗng lớn nước	6 buổi ăn	Cách nhau 2 giờ rưỡi.	Ban đêm 2 bữa ăn
Từ 3 tháng đến 4 tháng	2 muỗng nhỏ bột	9 muỗng lớn nước	5 buổi ăn	Cách nhau 3 giờ đồng hồ.	Ban đêm 2 buổi ăn
Từ 5 tháng đến 6 tháng	1 muỗng lớn vung	13 muỗng lớn nước	5 buổi ăn	Cách nhau 3 giờ đồng hồ.	Ban đêm 1 buổi ăn
Từ 7 tháng đến 12 tháng	2 muỗng lớn vung	11 muỗng lớn nước	5 bữa ăn hoặc đổ vào bình hoặc đổ vào đĩa	Cách nhau 5 giờ đồng hồ.	

Lỗi được 5, 6 tháng có nhiều đờn, ban đêm nếu nó an một lần thì nó không chịu ngủ. Song, bằng đờn cho an thêm nữa được, thì càng tốt, bởi vì từ 11 giờ tối đến năm giờ sáng, chẳng nên cho nó an cái chi hết.

Khí con nít được từ 7 tháng đến 12 tháng thì phải như định như sau này : sớm mai từ 7, 8 giờ an một lần ; từ 10 giờ đến 11 giờ an một lần ; xế một giờ đến 2 giờ an một lần ; chiều 4 giờ đến 5 giờ một lần ; chắt vật an

một lần. Ban đêm đờn cho nó an được thì hay hơn.

Cách dùng sữa đặc Nestlé mà nuôi con nít

Cách chỉ chung sau đây thì mọi người đều dùng được, song khi nào có quan lượng-y dạy bảo thì cứ theo toa.

Muốn độn sữa Nestlé mà đổ vào bình thì phải dùng nước *chín* và nóng mới đặng. Khi trộn sữa với nước rồi, thì phải để cho vừa

nóng, đổ vào bình mà giao cho con, sữa vừa uống, tính theo *hàng thử chám* (thermomètre) thì là 37 chữ một, hoặc 32 chữ hai, ấy là phù với nhiệt độ (sự nóng) của máu người ta.

Cách cho uống sữa

24 giờ đầu mới sanh ra : dùng bình đồ sữa độn vào đó cho con bú nội ngày 2, 3 lần. Hễ *một phần tư* muỗng nhỏ sữa Nestlé thì phải dùng một muỗng lớn nước.

Ngày thứ nhì. — Cũng y như cách độn trên đây mà nội ngày phải cho đờn nhỏ bú bình 3, 4 lần.

Từ ngày thứ ba đến ngày thứ 7. — Hễ nửa muỗng nhỏ sữa Nestlé thì phải hòa với hai muỗng lớn nước, cả ngày đêm mỗi 2 giờ đồng hồ cho bú một lần.

Trong tuần lễ thứ nhì và thứ 3. — Một muỗng nhỏ sữa Nestlé thì phải dùng 3, 4 muỗng lớn nước tùy theo khí bẩm đờn nhỏ ban ngày mỗi giờ đồng hồ cho uống hai lần, ban đêm ba giờ đồng hồ cho uống 1 lần.

Tuần lễ thứ 4 và thứ 6 : — Một muỗng nhỏ rười sữa Nestlé thì phải dùng 5, 6 muỗng lớn nước, ban ngày mỗi 2 giờ, ban đêm mỗi 3 giờ cho bú một lần.

Trong tuần lễ thứ 5 cho đến cuối tháng thứ nhì : — Một muỗng nhỏ rười sữa Nestlé hay là 2 muỗng, sau bảy muỗng lớn nước, ban ngày mỗi hai giờ, ban đêm 3 giờ cho bú một lần.

Tháng thứ 3 : — Hai muỗng hoặc hai muỗng rười nhỏ sữa Nestlé, 6 hai là 8 muỗng lớn nước, ban ngày mỗi hai giờ rười

Lại cũng nhiều việc khả nghi, vì ta xét những đồ dùng theo cuộc tiệc nơi phòng an, từ bàn ghế chén ly muỗng nĩa, cho đến cái đĩa chưng bồng, đều là đồ thượng hạng, mà độn coi rất nghiêm chỉnh, thì không lẽ người dân-bá mặc cái áo ngủ như vậy, đi ngồi trong tiệc ấy mà an với ai, thiệt là khó nghiệm vô cùng.

Quan Kinh-soát nói giết lỗi, lên sai lĩnh đạm giấy về sở Hình sự-điều-tra, xin hai tên Trinh thám lĩnh kín vì có việc cần kíp.

Khí hai tên Trinh-thám đến, quan Kinh-soát-Trưởng bèn chỉ cái từ-thị cùng thuật các tích đầu đuôi cho hai tên Trinh-thám nghe, và đưa cuốn sổ nhật-ký với hai cái thơ lấy được trong túi người bị thác ấy cho hai gã xem.

Hai tên Trinh-thám bèn lại coi xét vệt tích trong từ-thị một hồi, thì cũng y

như lời quan Kinh-soát đã nói trước đó.

Quan Kinh-soát nói với trong ban rằng : «Vây thì ta cũng nhau đảo soát một lần nữa cho tường hư thiệt.

Nói rồi bèn đề cho hai người lính Trinh-thám ở đó tra nghiệm từ-thị, quan Kinh-soát cùng Tá-Tri với người lính tuần lên lầu mà kiểm nữa.

Khí lên lầu vô trong một cái phòng ngủ rất lớn, thấy trong phòng đồ dùng đều những vật hoa-mỹ trân trọng vô cùng, như là giường, ghế mùng-màn vân vân, và những đồ chơi theo cuộc phong-lưu, chẳng thiếu món chi. Khí mới bước vô thì mũi đầu thơm còn bát ngát, từ trên tới dưới sạch-sẽ thứ lớp vô cùng, chẳng hề có chút bụi nhơ ; so với phòng ở dưới thì sự sạch tốt cách nhau muôn một

Mà trên bàn còn đề hai cái chén uống

café đầu mới rang rang, và có hai cái đĩa để kiến chụp hình, trong đó có tấm hình một vị quan vô nước Ý-dại-lợi (Italie) lại bên đó có đề một tờ như trình *Tàn-bảo* bên Paris.

Lấy đó mà xét thì người ở trong nhà này chắc là người ngoại-quốc.

Khí coi đã càng rồi thì chẳng thấy chi lạ hết, bèn qua một cái phòng nữa kể đó mà coi, thấy trong phòng này dọn-đẹp tầm thường, có đề hai cái giường ngủ và bàn ghế vải cái sơ-sài, trên móc áo còn một bộ đồ y-phục của dân-ông, và một ít món đồ dùng, những là giấy nón vân vân, chớ không có chi nữa.

(Sau sẽ tiếp theo.)

đồng hồ cho bú một lần, còn ban đêm cho bú hai lần mà thôi.

Tháng thứ 4 : - Ba muỗng nhỏ sữa Nestlé, 8, 9 muỗng lớn nước, ban ngày mỗi 3 giờ đồng hồ cho bú 1 lần, còn ban đêm cho bú hai lần mà thôi.

Từ đó về sau lần lần thêm sữa, mà phải giữ : cứ một phần sữa thì phải 7, 8 phần nước.

Cần bình đựng sữa mỗi lần cho bú rồi, phải đổ bỏ sữa dư, đừng tiếc, cũng lấy nước chùi mà rửa cho sạch.

Khi mức sữa trong hộp thì phải dùng cái muỗng cho thiệt sạch, rồi phải đậy nắp hộp lại đừng cho hở gió.

HỌC VẤN MÔN LOẠI

Causerie scientifique

Điện-khí luận (Electricité)
(tiếp theo)

Hôm tuần rồi quí-hữu rầy ta rằng điện khí ở đâu mà nổi bất tử vậy. thì ta có giải nghĩa rõ cho quí-hữu trông.

Quý-hữu nhiều khi có thấy làm thịt con loài vật chỉ bất kỳ thì thường thấy trong mấy cục gan, mấy cục thịt có một thứ nước nhớt nhớt. Nước ấy có tính chua. Nước chua ấy có sức như a-thuần-toan, như giấm, làm cho đồ kim-khí phải hao mòn nhiều, hoặc ít tùy theo sức cứng mềm của loài kim-khí. Hễ khi nó gặp đồ kim-khí mà nó khoét thì sự ấy phép hóa-học kêu là **phản-dộng**, mà ta kêu là sự **biếm-dộng** nó làm cho đồ kim-khí mất sự an-trì.

Sự **phản-dộng** mới nói trên đây nếu nó gặp kẽm, nó biến hóa ra **âm-diễn** cũng như lúc cây cung nứa đồng nứa kẽm của ta đã thọc vô mình (cây cung nứa đồng nứa kẽm của ta đã thọc vô mình) còn dương-diễn thì ở lại trong nước chua đó.

Vả lại nước chua ấy ít hay khoét đồng, bởi ấy cho nên đồng trong cây cung đó dễ dùng mà dần âm-diễn đi vòng rồi trở lại hiệp với dương-diễn mà hòa hòa. Sự phản-dộng rồi trở lại hòa hòa an-trì, nghĩa là **tĩnh bị động**,

động rồi lại **tĩnh** thì làm sao cả châu thân con ếch không rụt rịt, đục vò, đang ra như thế!

Khi ta luận việc lôi-dã thì ta đã thấy sự **động** làm mất sự an-trì của nhơn vật dưới thế, **động** rồi thì **tĩnh**, như thế mới sanh ra trạng bất chọi nhau sanh lửa lòe sáng nổ vạn rền trời cũng làm hại cho nhơn vật rồi mới chịu hóa hóa an tĩnh lại.

Trong con ta thọc hai đầu cây cung vào gan ếch, thì nó có trở sanh ra hai việc **biến** : một là nước chua bất kẽm mà khoét ấy là **hóa** ; hai là khi ta dần âm-diễn vào cung rồi cho nhập vào dương-diễn tru trong nước nhớt nơi mình ếch, thì ta làm cho cả mình nó cử động.

Chẳng phải ông Galvani và ông Volta bày các việc ấy ra đâu, ấy là sự tự nhiên sẵn có trong vô-trụ mà Thiên-lực dành để an-trì từ thuở hỗn-độn sơ khai đến giờ. Tuy vậy cũng là có công tiên họcch đó tìm kiếm dạng trước : ông Galvani thì có công chiêm nghiệm, ông Volta có công chỉ giáo (chỉ chọc bày biện bởi sự thông minh trừ nghĩ rất nhảm lý mà ra).

Ta đã có nói rằng nhờ đó mà ông Volta lập máy **sanh-diễn-co** (điện-trì - pile de Volta).

Ta xin cắt nghĩa cái máy này ra đây cho chư khán quan bắt chước mà làm theo. Ông Volta lấy đồng và kẽm cắt từ miếng tròn như đồng xu, đoạn lấy ni-nhuyên (feutre) cũng cắt tròn như vậy mà có nhún a-thuần-toan (acide sulfurique) hòa với nước, rồi lấy kẽm sắp trước vào đây xe bằng chai, kế nỉ, tới đồng, xen kẽ vậy cho được 1 miếng kẽm, 1 miếng nỉ, 1 miếng đồng (cối hình, sau đây).

Miếng đồng đầu trên hết là **môi dương-diễn** (pôle positif) miếng kẽm chót là **môi âm-diễn** (pôle négatif). Dùng dấu chữ thập + nghĩa là Thái-dương mà chỉ mỗi dương-diễn (đồng),

dùng dấu chữ nhật - nghĩa là **Thiếu-âm** mà chỉ mỗi âm-diễn (kẽm) cũng được.



Sanh-diễn-co

Lân đen ấy là đồng.
Lân rằn ấy là nỉ.
Lân trắng ấy là kẽm.
Miếng đồng - đầu là **môi dương-diễn** (pôle positif) - *(Thái dương)*
Miếng kẽm chót là **môi âm-diễn** (pôle négatif) - *(Thiếu âm).*

- Không biết vậy là phải cái máy sanh-diễn-co của ông Volta không?

- Quý-hữu hãy nghe!

Xin lấy một cái tô, đổ nước biển vào đó, hay là giấm cho thiệt chua cũng được.

Đoạn lấy hai sợi giấy đồng, giấy sắt chỉ bất hạng mà cột một miếng **đồng** và một miếng **kẽm** thông vào tô ấy.



Cu - đồng
Z - kẽm

Chứng vậy thì Quý-hữu thấy miếng kẽm sôi bọt còn miếng đồng tro tro.

Khi quí hữu vắn xa hai sợi giấy lại mà nối mỗi với nhau thì sẽ thấy bọt kẽm chạy sang qua miếng đồng.

Sau sẽ tiếp theo
LÀ MOUKERE.

ĐỒNG-DƯƠNG TỪ TỤNG LỢC CHÍ

Chronique judiciaire
(Droit civil Annamite)

Tòa kêu án Saigon (phòng thứ tư xử việc Bồn-quốc) ngày 11 Décembre 1911.

Luật phạt về phân cai-trị. - Dầu thuế, dầu xấu, năm canh, diêm

mục. — Người Annam dưới 16 tuổi miễn sưu thuế.

Khoản thứ 80 luật annam phạt những dân tráng annam trốn xâu lậu thuế (từ 18 tuổi cho đến 60 tuổi trở lại y theo lời nghị ngày 2 Juin 1897).

Danh Có

Danh Có chống án tòa annam tại Ninh-Binh xử ngày 26 octobre 1911. Phạt nó 4 tháng tù về tội không có giấy thuế thân.

Nguyễn ăn lược lược :

Tòa kêu án

Cực dễ thăm phán :

Nghĩ vì danh Có mới 16 tuổi :

Nghĩ vì quan án Tòa sơ lên án sai luật vì nó chưa đủ tuổi làm sao mà nói nó trốn xâu lậu thuế được :

Bởi các cơ ấy :

Tha danh Có, không phạt tiền, phạt tù, cũng không phạt tòng lệ.

TỔ TỤNG QUI ĐIỀU

(Procédure en matière civile indigène. (Việc hộ của người Bôn-quốc)

CỬU-ÔNG THỨ NHỨT

ĐOẠN THỨ BA

Nói về việc tái tụng, bãi nại và liên-can-tụng

Khoản thứ XXIV. — Theo luật hộ Annam, trong việc kiện thưa hệ hai đảng liên-bị có được giấy tri chiếu cùng trật dôi, mà có mặt đến hầu tại tòa, hoặc dịch thân, hoặc có Trang-sư thay mặt, hoặc có người thế-hành thì cho là xử hai đảng hiện diện.

Khoản thứ XXV. — Hễ tờ giấy đủ rồi, đúng ngày thì xử; song lẽ như bị-cáo qua dôi, mà chưa tới tòa hầu lần nào thì bên tiên cáo phải tái tụng mà kiện liên can bản-tộc.

Quan án gặp chuyện như vậy thì phải định ngày lại, dôi bản-tộc đến mà hầu kiện liên can.

Khoản thứ XXVI. — Bất câu là kiện chuyện chi, người liên-cáo có phép rút đơn mà hủy việc kiện luôn luôn. Sự bãi nại phải có tiên-bị hai đảng,

hoặc dịch thân, hoặc có kẻ thế hành, làm khai, hoặc khai miệng giữa tòa. Quan án phải cho phép bãi nại và ghi vào thăm-án-nguyên-thảo, (y theo Lời-nghị ngày 20 Novembre 1877, khoản thứ 23).

Khoản thứ XXVII — Hễ việc bãi nại dành rảnh rồi, thì các chuyện huân lại như cũ như trước khi chưa đi kiện. Trong việc bãi nại, thì người bãi nại phải chịu tiền tụng lệ theo luật mà như có giao ước với nhau trước thì về phần ai nấy đóng lập tức. Nếu bãi nại tốt lẽ trong việc kiện thưa, thì chẳng dạng tái tụng.

Khoản thứ XXVIII. — Trong việc kiện thưa mà có đình người ngoài vào thì quan án cũng phải dôi mấy người ấy đến hầu.

Nếu bị-cáo có nãi xin trong lúc hầu lần thứ nhất thì quan án phải dôi những người bảo-lãnh, hoặc liên can, định ngày cho họ đến hầu tùy theo chỗ ở xa gần.

Hễ án xử rồi thì chẳng dạng câu thúc những người vô can, nếu chẳng phải là người đồng công-ti hoặc là đồng án chịu với nhau.

Sau sẽ tiếp theo.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune de nos abonnés)

Ta mở khoản báo chương này ra là có ý dành chỗ rộng cho chư khan quan và chư Thông-tin công luận, hễ bài nào có lỗi lạc thú vị về ích lợi chung thì sẽ đăng báo mà Bôn-quân chúng nhân lãnh cử đều trừ nghĩ riêng của mọi người. Bởi lẽ này vì nào viết bài phải ký tên phân mình, chứ khà ám danh nặc danh, đang cho thấp mục xét xem là chánh, ấy là van hoành công khi đó.

Khí khan-quan đáp-từ thì ta ấn hành vào chương : Khán quan đáp từ. Còn chương thơ-tín vãng lai thì dành để trả lời tất tòm cho kẻ có việc cần hiểu.

Những bài nào viết luôn hai trường thì không ấn hành, phải viết một bên mà thôi.

Chấn cứu bản dân

Xưa đồn tiếng Nghiêu-phu giúp vua, lại truyền khien Lê-Túc chi bỏ ấy là một sự chau tề với nhau mà còn đang danh hru thiên cò. Nay có hai ông thì chủ lập hội quyền mà chấn cứu bản dân, thì lẽ nào chúng đem tên vào nhưt báo, hưởng thiệt người thấy nghĩa thì mau làm phải mặt đương nhưn da chúng nhưng, nên tờ đàng vào nhưt báo cho lục-châu quan-tử xem qua hóa là còn xỉ nào trong nghĩa khinh tài đồng lòng trái ầu, mà thêm sức chấn cứu bản dân trong con tai ách cho đàng kéo về tram ho sanh linh, và hải vị thì chủ này một tên là Ty-soum-Ly một là Tan-soum-Houa người triều châu chánh phó bang trưởng tại Namvang đứng đợi ra quyền tiền của mấy nhà hộ thương bôn phố mà làm việc nghĩa lớn này. Bữa 20 aout quan chủ-tính Kandal hiệp với quan chủ tỉnh Takeo đem tới theo thông-ngôn, đàng cho hai ngài chứng minh hai ông thì chủ mà chấn cứu bốn ngàn bản dân, khí xe hơi vừa tới Tram-khna thì thấy dân chúng có hạn đã phải khổ xiết kể, mặt xanh đờng có uả mình ốm tưa cò mặt già trẻ đều bôn thười lang thang, gái trai thấy ngà siêu tốp vat, hồi ra thì chúng nó thưa rằng : Xứ này hạn hạn đã bốn nam, nên cơ cần chiếu đã nhiều nổi, khí đầu hầy còn gạo trộn với lạp, thế 1 đến phân an em chuỗi củ năn, an đã hết khoai rưng, lại nũ sang củ-hũ thốt-lũ vì an tạp nạp nên thân thể phải gãy mòn, còon nhiều người đã cầm không đỡ mà lãnh thân, đã nhiều kẻ chịu chẳng kham đã vong mạng, tốp đã li lương biết tính, tôi quê người mà hành khát sơm trưa; hơn thối phở thất vong rồi đi cầu chúng mà dung công ngày tháng, còon như chúng tôi đây yếu đuối đi xa không tiền, nên chịu ghì mà chờ qui biên tên mà cũng là may!!! đã nhờ ơn nhà-nước nhậm lời 2 quan chủ tỉnh bố thí một muôn bảy ngàn đồng bạc lưa rồi, chờ chi không có quan trên thì chúng tôi đều đã đàng tên vào bộ qui.

Vì chúng tôi thấy tai trời nạn dân như thế mà đau lòng thương xót không cùng, cũng một loại người nên chúng tôi thay mặt đàng báo ra đây trước là cầu lục châu chư qui ông; qui bà; qui thầy, qui thiềm đàng bày mà làm nhưn, làm nghĩa, làm phước, làm đoan; hoặc là lập hội quyền tiền gởi cho quan chủ tỉnh mà chấn cứu cùng dân tánh mạng thì chư qui ông, qui bà, qui thầy qui thiềm, sao cũng phước hữu như qui, tất hoạch kết khánh mà hưởng phước vĩnh diên cứu trung.

dân

góp lúa, là
 là một sự châu
 b. lưu thiên cổ,
 quyền mà châu
 g. đem lên vào
 thấy nghĩa thì
 chom. đã chẳng
 ết bao cho lực
 là con vì nào
 ng. trách ầu, mà
 ong con lại ếch
 ỉnh, và hai vì
 ư-Lý một vì là
 ông chánh Phó
 g. đót ra quyền
 ầu phó mà làm
 ết quan chi-
 ỉnh Takeo đem
 heo-ngai chứng
 ầu bốn ngàn
 Trám-khưa thì
 g. khà xiết kẻ,
 ư. trả có mang,
 g. g. trả thay
 ằng nổ thora
 ầu, nên cơ cần
 ầu. gao tròn
 ời cu nân, an
 ư. lư. thoát-lốt
 g. n. m. còn
 ầu. lãnh thân,
 ư. vọng mang,
 ư. qu. người mà
 ư. ph. thất vọng
 g. ngày tháng,
 ư. đi xa không
 ư. biến tên mà
 ư. a-m. nhâm
 ư. ư. non hay ngàn
 g. có quán trên
 ư. lo. qu.

Cũng sau là tôi tố lên hai vì bang trưởng
 thì chủ này cho nước danh thơm người làm
 việc nghĩa vụ.

Nay chúng tôi thay mặt cho bốn cùng dân
 mà cầu thì chủ; vậy xin chữ qui ông, qui bà,
 qui thầy, qui thêm cũng thương xót lấy một
 loại người mau mau đồng được đương tiền rú
 nhau mà làm cái phước cả thì chúng tôi cũng
 cảm ơn này không cùng.

Kompong-spen le 20 août 1912.
 TRẦN-VĂN-LỢI và LÂM-TU,
 đồng đồn thủ.

Bốn-quan sấn lòng trợ lực, ai có lòng mủn
 làm phước giới lạc cũng đến Bốn-quan thì ta
 sẽ gọi lạc ấy cho quan Khâm-sứ Kandal mà
 chân bản.

Le 20 Août 1912.

Tôi cúi xin ông Chủ-nhơn, vì
 tôi có coi báo chương n^o 232 có ông
 Labastie tố cho Phòng canh-nông hay
 rằng, có người mới bày ra một cái
 máy kêu là Tự-canh-khi, cây mỗi
 ngày là 10 mẫu giá tiền số phi chừng
 10 quan, nên có người liền hữu tôi cây
 tôi hỏi thăm ông ước người annam
 mua dạng chàng, và giá dạng bao
 nhiêu thì người ấy đủ sức mua dạng
 mà làm ruộng, xin ông làm ơn ần
 hành giúp cho tôi biết.

M. Ngọc. — Ta đã gọi cái thơ này
 đến phòng Canh-nông rồi, vài ngày
 sẽ đáp từ.

P. Penh, le 26 Août 1912.

Monsieur. — Mừng tiên-sanh mạnh
 giỏi, sau xin tiên-sanh làm ơn chơ
 ngu hạ biết những điều sau này tôi
 rất cảm ơn tiên-sanh :

Tôi thấy trong L. T. T. V. có đem
 mấy món hàng xuất cảng, nhưng tôi
 chưa hiểu những hàng hóa ấy mua
 bán làm sao, như chỗ tơ kén, — trong
 ấy đề tơ Namvian 150g 1 tạ 40 kilos,
 song tôi không hiểu tơ Namvian ấy,
 có phải là tơ người ta tằm mà bán
 thường bấy lâu đó không? Hay là tơ
 của nhà nước Namvian cũng có chỗ
 tằm.

Tay tôi muốn bán tơ tại Namvian,
 song chưa hiểu phải bán tơ ấy tại
 đâu? Hàng nào mua, và giá liền có
 chắc như trong nhật trình đó không?
 Xin ông làm ơn dạy giùm cho đệ-từ
 rõ, chớ tôi còn mê mụi chưa rõ chỗ
 đó. Namvian, PHẠM-CÔNG-THANH.

M. Thanh. — Ta đã gọi cái thơ này
 đến phòng Thương mại, vài ngày đáp
 từ.

QUAN HÌNH BIỆN VỊNH
Nem hình mà biện câu hỏi cho trúng



Bài số 20. — Xuất Âu-học nhưt cú.

Bài số 18. **Nữ cười rắn muốn nuốt voi.**
Cóc kia lác lẽo lại đòi treo thang.

- | | |
|-------------------------|-----------------------|
| Biện trúng : MM | MM : |
| Hồ-Hội, Tânan | Lê-minh-Hội, Saigon |
| Microbe, Saigon | Lương, Vinhlong |
| Hương-giáo-Dặng, Mytho | Tỉnh, |
| Liêu-Tư, Saigon | Thần, |
| Huy-nh-công-Phủ, Mytho | Lê-quan-Huy, Saigon |
| Biên-Gấm, Lấp-vô, | B. Huy, Cholon. |
| Ng.-ng.-L., Tráivinh. | Mesdames |
| Sau-Cua, Cholon. | Đêm, Mytho |
| Leon Lang, Tânan | Amiata, Saigon. |
| Ven, Bâchiên | Kiến, Bêntre. |
| Gô, Bâchiên | Châpôtte, Cap |
| Nguyễn-v.-Công, Saigon. | Ngô Bâchiên |
| Châu-đức-Hân, Tráivinh. | Petrus Hoàng Mặc-bác. |
| Trương, Vinhlong | Trần-phong-Niên, Sóc |
| Như Bêntre | trúng |

LOI BAO: Khi gọi thơ mà nói nhiều chuyện thì
 mỗi chuyện phải viết riêng ra từ miệng giấy, chẳng
 nên viết chung vào một tờ. Ai gọi đáp trả quá 15 ngày
 thì không ần hành.

KHI RA KHỎI HANG
An sortir du Tunnel

Khi đi xe lửa chum vào hang núi, đến lúc
 ra khỏi hang thì thấy đồng bãi sáng lóa, thì
 sự cảm xúc rất khoái lạc. Hít khí trời thông-
 thả, coi mọi người đều khỏe khoắn trong
 mình, thì ai ai cũng muốn đi chơi xa.

Ấy vậy khi nào mình đau, khi nào mình bị
 huyết-sụy, trở nên liệt nhược, lý vì yếu đuối
 thì cũng như trong lúc mình chum theo xe lửa
 mà vào hang vậy, chẳng biết ngày nào ra
 khỏi, mà song le hề gặp được hương-được
 rồi thì can bình lần lần giảm thuyên, tình
 thần lần lần trắng kiện, dường như mình ra
 khỏi hang mà thấy đồng trống vậy.

Muối khoáng lạc tiền điều! Thuốc hương-
 được ấy nay ai ai cũng đều kỷ niệm, hiệu nó
 là **Globéol**. Là một vị thuốc rất thần hiệu,
 bổ dưỡng khí huyết rất mau, nó làm cho
 những kẻ ho lao, ho tòn, phản ngược vì
 cường, nó làm cho những người huyết-sụy hoặc
 lam an, cực khổ được có sức lại là đến của
 kẻ bệnh như đã ngã lòng trong cây rồi.

Hễ ai óng dưng thuốc **Globéol** thì rất
 hữu banh, thần thể nhẹ nhàn, lòng bãng trạc
 ào ào trong hay núi đồi. Tỷ như kẻ đi chơi xa
 theo xe lửa chum vào hang bị cuộc tối tăm,
 ngồi dựa vào ghế buồn nhien mà chịu, chớ
 chẳng biết làm sao, chừng ra khỏi hang, thì
 ai ai cũng chạy dưng theo mây cửa sổ mà dòm
 trời đất muôn vật, cũng như mấy người đau
 nhờ hương-được mà lãnh bình thì ai chẳng
 mừng rỡ, chàng reo cười, vì nay mạnh giỏi
 như xưa, vui-vẻ an chơi, chẳng còn nao núng
 gì nữa, chẳng còn hồi-hấp, chẳng còn ho siên,
 chẳng còn mất giấc an, giấc ngủ nữa. Khi
 huyết thanh trong ty vị mạnh mẽ, cũng như
 đồng-hồ khi trước bị bụi đóng dơ, khi chạy,
 khi ngưng, máy nhờ thơ đồng-hồ chủi lau sạch
 sẽ, cũng chớ dẫu vô, nên chạy dưng giờ dưng
 khác. Thuốc **Globéol** cũng khá tỷ với thơ
 đồng-hồ.

Nhờ thuốc **Globéol** mà mấy gái tơ, đồ dạy
 thâm thit, chẳng còn mét-mét xanh-xanh như
 xưa nữa, ấy là dấu huyết-sụy. Mà muốn chữa
 bệnh huyết-sụy thì các hương-y dạy phải cứ
 dưng, hít thanh-khi, an đồ cao hương, cũng
 đi đến xứ nông mà ngu. Mà chẳng phải mỗi
 người có thể đi xa được vậy; những người
 chẳng có thể thì nên mua thuốc **Globéol** mà
 nòng thì khỏi mất công nhiều chuyện.

Có trữ tại tiệm Holbé et Renoux
đường Catinat Saigon và tiệm Soli-
rène Chợlớn có bán.

THƠ TÍN VẮNG LẠI

(Correspondances)

Bài hỏi trong tuần rồi

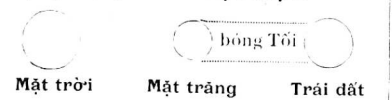
M. Dung. — *Câu hỏi thứ nhứt thứ nhì:* Chẳng lấy chỉ làm lạ. Đứng Tạo-công đã sanh mỗi ngôi sao tinh tú đều là *kiến-tinh, hành-tinh, dấu nhờ dấu to, đều có hấp-lực*, rút nhau, cái này rút cái kia, cái kia rút cái nọ, chèo kéo nhau bên sanh ra sự vận động luân chuyển. Ấy là bản phân của mỗi vật, Thiên-lực đã như thế rồi. Thì làm sao trái đất ngưng lại ít ngày mà không bại cho muôn vật. Chẳng những vậy, mà hai cả bầu trời, đại loạn không-trung. Khá tí với tiền thiên địa là loài người: Nền trong ngũ-tang lục phủ mà có tạng phủ nào ngưng lại một sao đồng hồ mà thôi, tức thì cả châu thân, phải bại hoại.

Câu hỏi thứ ba: Mặt trời cũng luân chuyển cứ động như các sao khác, nó là một ngôi sao kiến-tinh, đây những lửa nóng hơn lửa thường triệu phần, làm sao vật chỉ vào đó ở cho dặng?

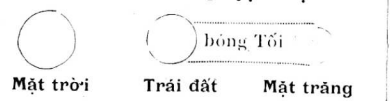
Câu hỏi thứ tư: Trái đất, mặt trăng, cùng kim-tinh, mộc-tinh, thủy-tinh, hỏa-tinh, thổ-tinh v. v. đều xây chung quanh mặt trời, xuôi nhau một về, song cái thì chạy vòng lớn, cái chạy vòng nhỏ, và chạy và xây tròn, nghiêng bên này, rồi trở lại nghiêng bên kia, tại vậy mà ta khi thấy *sao-hôm* khi thấy *sao-mai*, kỳ trung cũng một cái sao, chẳng phải bên Tàu sai lầm mà thôi đâu, bên Âu-châu khi trước thiên hạ cũng lầm vậy.

Câu hỏi thứ năm: Nhật thực, nguyệt thực là bởi đi ngay nhau ăn nhau mà sanh ra mặt sự sáng, xin coi hình vẽ sau đây thì rõ:

Mặt trăng đi lọt ngay hàng với mặt trời cùng trái đất thì ăn yếm sáng mặt trời làm cho tối tăm trái đất một lúc, rồi hết, y như lời tục họ thuật lại đó, ấy kêu là **nhật thực**.



Nếu mặt trăng đi ngay hàng với mặt trời và trái đất thì bị bóng trái đất làm sao chiếu sáng được, vì nó nhờ yếm sáng mặt trời mà giới lại mình ấy kêu là **nguyệt thực**.



Câu hỏi thứ sáu: Các vì tinh-tử kiến-tinh và hành-tinh và muôn vật trong trời nhờ trần ai ngăn kiệt, trong hấp nhau mà tụ tập thành hình, lần lần lâu năm chầy tháng mà nên vóc, chẳng ai biết rõ mấy triệu muôn năm.

Tức họ ơi! **Thiên-lực phép tắc vô cùng!** Phải rằng mà đo. Lục tinh-tửn-van cho kỹ, sau lần lần ta sẽ giải nghĩa cho thấu căn nguyên vạn vật.

Ta rất vui lòng với kẻ đồng chí, bất tri tác vãn, bất năng tác học, mới phải đạo nam nhi, vì không ai sanh như trí chỉ đâu!

KỶ-LÂN-CÁC.

Chư Thông-tin hãy coi bản-danh sau trong Báo-chương.

GIA TRUYỀN TẬP

Recettes utiles

Trị da bị nắng ăm ăm

Tối lúc gần đi ngủ lấy 1 cái trứng trắng trứng gà đánh cho dầy mà thoa mặt. (chừa con mắt da! Sáng ra rửa mặt bằng nước lạnh.

Da tay, da chân cũng trị một cách.

KỶ-LÂN-CÁC.

NHỮNG NGƯỜI HAY ĐAU, ẨM NGỦ

CHANG ĐẶNG NÊN ĐỌC BÀI NÀY

A lire par ceux qui souffrent et qui ne peuvent pas dormir

Bà Pédart buon ban tại thành Tours, bị đau mach-trong nói xử (cancer au sein = nhũ-ung) làm cho bà đau đớn quá chừng.

Bà mới nói với em gái bà rằng: "Bệnh qua đây đã thất trong, nó làm cho qua đau đớn như nhồi luân luân, ban đêm ngủ nghe chỉ cũng chẳng dặng, như đau quả chừng. Qua cũng biết thân qua nay đã gãy mòn. Bình làm cho qua đau trong trái tim hoá, mà nữa ra chẳng dặng, qua muốn chết quá chừng, mà biết chừng nào chết cho dặng?"

Đêm kia bà đau hơn mọi bữa trước là cậu đệ viên thiện, trong lúc đó có một người chỉ em ban đem đến cho bà một ve thuốc **Sirop de Follet** mà nói rằng hễ uống thuốc này vào thì bệnh liền thuyên giảm và ngủ nghe dặng an giấc. Bà chưa tin cho lắm, mà



Bà Pédart

nhưng vậy cũng vì tình nóng hết hai muỗng lớn thuốc ấy.

Bà mới nói: Tôi uống vào chừng hai phút đồng hồ, tron đêm ngủ mê mang, tới sáng ngày mới thức dậy. Từ ấy trong mình tôi khỏe khoẻ như nhân, chẳng còn đau đớn chi nữa. Hết như đầu mà cũng không buồn nữa. Mỗi đêm tôi mới uống 2 muỗng lớn, cho nên từ đó đến nay tôi ngủ ngon giấc hơn hồi tôi chưa mang bệnh. Nay tôi mới chắc sẽ dặng lành bình như xưa. Công thuốc ấy mà hết đau đớn trong mình thì cũng đủ cho là thuốc linh nghiệm rồi.

Thuốc **Sirop de Follet** thiệt hay, nếu uống vào một lần chừng 1, 2 muỗng lớn thì đủ mà làm cho hết đau đớn trong mình và ngủ nghe ngon giấc, mà mỗi lần thức dậy, thì không như đau cũng chẳng buồn thân trong mình chi cả.

Thuốc này dễ mua được, trong sách làm: dùng nó chữa hết chi. Đau gân lắt léo, đau lưng, đau gan, đau thân, dùng nó thì rất tiện. Lại trong khi ốm là làm bổn, ồm bụng - quăn đau, uống nó vào cũng giảm ồm bụng dặng. Nó còn trị nhiều bệnh nữa: Hoạch đau ran, hoạch phỏng mình dùng nó thì chắc hết tức thì.

Thuốc này có bán trong các tiệm thuốc. Mỗi cái món bán số 19, đường Jacob, Paris. Nếu chẳng muốn sai lầm thì hãy coi trên nhãn vẽ nao có tên **Follet** thì phải.

Có trữ tại tiệm **Holbé và Renoux**, rue Catinat, Saigon, và tiệm **Solirène Chơlớn** có bán.

QUAN TỰ DẠNG PHÁP

Graphologie

M. L. T. H. Càntho. — Thành tính xa-vong, mơ ước giàu sang, song mang hào tâm bất hảo tiền trình không nan báo. Dân có erồi được sự giàu cũng khó trông của người. Có làm quan đi nữa cũng không lâu là vì thiếu học...

M. Annam L. T. T. rue Vannier Saigon. — Thành tính khinh thảo, cứ chỉ ít ranh, rầy dầy mai đó, chưa định. Phải rằng mà học hoặc may có tự dặng cũng chẳng?

M. Ngô-gia-Tri Longmỹ. — Thành-tính từ thiện, nết hạnh (khiểm hóa, tâm hảo mang bất hảo, nhưt sanh đã ôn báo. Phải lo an phận thì thường đầu có trăm tư bách kế cũng không ra gì. Rằng mà học cho nhiều thì có lẽ.

hết hai mùa
 chúng hai phút
 mang, tôi sáng
 minh tới khỏe
 đơn cũ nữa,
 buổi nữa. Mỗi
 cho nên từ đó
 hồi tôi chưa
 sẽ đang lành
 hết đau đơn
 thuộc lành
 thết hay, nếu
 muốn lên thì
 minh và ngủ
 thực đây, thì
 thân trong
 sách làm :
 bắt lều, đầu
 nó thì rất tiện,
 om bụng quan
 bất dạng. Nó
 đay, hoặc
 et trẻ thì
 thực.
 Ngh, Paris.
 hay, còn đến
 phân.
 Renoux, rue
 irène Cholron
 PHÁP
 Tánh tình xa-
 đàng hào tâm
 bao. Dân có
 ông của người,
 đong lán là vì
 mlier Saigon.
 thì ít canh, rày
 ông mà học
 22
 Tánh-tình từ
 tâm hảo mạng
 bại lo an phận
 bách kể cũng
 thiên thì có lẽ.

M. Đông T. *Khôi Longmỹ*. — Tánh tình thuần hậu, nết hạnh tâm thường. Từ tế với làng riêng, thuận hòa cũng có bác. Van-minh muốn theo dõi mà bề an học vốn không. Phải rằng dọc sách cũng như trình có lẽ ngày sau khá khá.

M. Lưu-tân-Vĩnh *Phù-an Sốt-rang*. — Tánh tình sơ hốt, nết hạnh không chừng, với bằng bối khí vầy khí khác, cũng đệ huynh ít thuận ít hòa. Phải rằng mà từ từ hoặc may khỏi họa.

M. Trương-hồ-Bach *Baixaù*. — Tánh tình từ thiện, an ở thiết tha. Song tâm hảo mang bất hảo nhưt thân đã ôn báo.

M. Lê-thái-Hóa *Baixaù*. — Tánh tình thuần hậu, lễ nghĩa theo xưa. Song vì ít học nên phải cũng cứ lặn hặng. Chờ chỉ có gia công đến sách thì phát tích đã lâu.

M. Sư-Từ *Lập-vò*. — Tánh tình khinh thảo, nết hạnh không chừng. Thường ngày hay du thủy du sơn, đi xứ nầy qua xứ nọ, muốn tự do, tự chủ song vì bề an học có kém, thì cũng khó mà toại chí. Phải rằng học cho nhiều, mai sau ắt có danh nơi hức hạ.

N. V. T. S. *Thuận-giên Hài-tiên*. — Tánh tình khản khải, cử chỉ phân minh. Việc quan xong cây, việc làm Xuân tròn. Nhưng vì hay trung ngôn, bởi rứa mới sanh ra nghiệp nhĩ. Bề hậu nhưt khá lắm.

Bốn quân lấy làm cảm ơn chú vị kể ra sau này, vì có lòng tốt gọi mandat bạc đến trả tiền mua nhưt-trình cho Bốn quân; ấy là sự giúp cho Bốn quân mà lo đều hậu ích mở mang cuộc sống mình.

Số phát nhưt-trình

800 H. Saigon	bạc mặt 5 \$	
612 C. K. C. Núi-sấp	— 1 \$0	
205 N. H. N. Mễ-cây	mandat 5	\$6 392 525
204 T. V. N. Batri	— 5	593 085
810 V. V. C. Saigon	bạc mặt 5	
607 V. C. Longxuyên	— 5	
986 Đ. T. C. Vinhlong	mandat 5	330 435
72 L. V. N. Bảclieu	— 5	333 524
73 T. Đ. H.	— 5	5
302 L. V. T. Cánhtho	— 5	338 823
1-4 N. T. P. Bentre	bạc mặt 1 Billet	
8818 V. H. N. Sốt-rang	mandat 1 75	331 738
50 N. R. Oubone	— 71.25	
609 N. T. T. Mỹtho	— 5 \$	581 820
719 N. N. T. Sadéc	— 1 75	357 410
317 K. Cánhtho	— 3	338 839
375 M. Ch. Cap. St. J.	— 3	336 926
318 V. H. Đ. Cánhtho	— 5	338 858
296 M. V. N. Batri	— 5	332 551
811 C. H. Đ. Saigon	bạc mặt 5	
1006 B. P. T. Banam	mandat 3	547 272

SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

Hãng Tàu Lục-tỉnh

Đường Bangkok		Đường Lào	
Tàu <i>Donai</i> chạy	6 septembre, 3 giờ chiều	Tàu <i>Attala</i> chạy	3 Septembre, 9 giờ tối
Đường Cao-mán		Tàu <i>Mekong</i> chạy	7 " " " " 9 giờ
Tàu <i>Attala</i> chạy	3 Septembre, 9 giờ tối	Đường Cap & Baria	
Tàu <i>Battambang</i> chạy	5 " " " " 9 " "	Tàu <i>Nam-ky</i>	1 Septembre 6 giờ 30 sớm
Tàu <i>Mekong</i> chạy	7 " " " " 9 " "	" " " " " " " "	2 " " " " 9 " "
Đường Lục-tỉnh		" " " " " " " "	3 " " " " 8 " "
Tàu <i>Huain</i> chạy	2 Septembre, 3 giờ tối	" " " " " " " "	4 " " " " 9 " "
Tàu <i>F. Garnier</i> chạy	4 " " " " 9 " "	" " " " " " " "	5 " " " " 8 " "
Tàu <i>Mouhot</i> chạy	6 " " " " 9 " "	" " " " " " " "	6 " " " " 9 " "
Đường Battambang & Angkor		" " " " " " " "	7 " " " " 7 giờ trưa 12 giờ
Tàu <i>Battambang</i> chạy	5 Septembre, 9 giờ tối	Đường Tây-ninh	
		Tàu <i>Annam</i> chạy	5 Septembre, 8 giờ tối

Saigon, le 31 août 1912.
 P. le Directeur de l'Exploitation,
 MARGUERIE.

KHOÁN CHẤT THỦY
 (Nước suối kim thạch)

VICHY 

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong — và nửa ve. | Thạch-lâm-bệnh (kẻ) — Đau mảy chỗ lắt-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đằm.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương ti, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoản thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xít (môi-khi-chất).



ERRATA

Trong hôm tuần rồi trong bài *Hítin* ở trang đầu hết có in sai một tiếng: **dất mọng**, xin đọc: **dất ruộng**.

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, hòng-dèn-dôi và hòng-dèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-sang-hơi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium khí đá

Xin chư-quói-khách-chớ ngại, hãy dôi gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như dành lòng giả cả nhứt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-trung.

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nouroum, SAIGON
Đủ các KIỂU CHỮ có THỢ KHẮC CHỮ
có đá khêu, và THỢ VẼ TÀI, vẽ in sách, thơ,
cùng thiệp vãn vãn, kiểu cách nào đều làm
đúng hết

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
Boulevard Nouroum SAIGON
BIA ĐU LỤC-TÍNH NAM-KỲ
Lampin, ông Fossier si gủ, làm những đồ
đủ khổ đường đi nước lượn, các sanh mạng,
thiên nhiên, mỗi sản sản.
Giá 0 \$ 85
Tiền gởi 0 02

MƯỜI CÁI NGAN BAI!

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHỎ CƯỜNG TRẮNG, BỒ HUỆT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna (nam, đ., âm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mủ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nhỏ và rượu ngọt, có trên cốt Kinhkyna. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tận và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đang mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, vãn vãn

TÌM XÁC ĐỊNH CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fosses-Saint-Jacques, PARIS



Có trữ tại tiệm HOLBE và RENOUX RENOUX kẻ chi
Đường Catinal, môn bài số 16, 18, 20, SAIGON.
Tại tiệm Solreine, đường Thủy-binh, môn bài số 215. Chợ lớn cũng có bán

PHOSPHATINE FALIÈRES


LÀ BỘT NUÔI CON NIT

CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC HOLBÉ VÀ RENOUX
Renoux kẻ truyền

Đường Catinal môn bài số 16, 18, 20, Saigón

TẠI TIỆM THUỐC SOLIRÈNE ĐƯỜNG THỦY-BINH MÔN BÀI SỐ 215, CHỢ LỚN CŨNG CÓ BÁN

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỆ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, tả bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.



TRÌNH

CÙNG CHÚ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẠNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE --- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dạn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhất hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kỹ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tinh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con trùng tở-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chú vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐÁP ĐÁP CŨNG CÓ

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nên những bao ấy mà huê dạng mức tiền thì tự nhiên các ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho rữa cái gói.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saïgon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG.

U BAN
t thirc
o, hoac
strong.
ng hu

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

Tên sách	Giá
Petit Dictionnaire Français-Annamite. Từ vựng có hình par P.-J.-B. Trương-Vĩnh-Kỳ.	6 \$ 00
Broché bìa mỏng	6 \$ 30
Cartonné bìa dày	0 60
Đại dư môn học. <i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI	0 60
Premier livret: La Province: GIADINH	0 35
LONG-NGUYỄN	0 35
Deuxième livret: La Cochinchine	0 35
Troisième livret: L'Indochine Française	0 50
Đại pháp công thân. — <i>Livre de lecture en quốc-ngữ</i> , par LÊ-VĂN-TRUẬN	2 1 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par GI.-B. MAYBON et H. RUSSIER. Chaque livret.	0 \$ 35
Nam Việt sử ký môn học đệ độ bốn. <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam</i> , par GI.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI.	0 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MORIA et TRẦN-THUỐC-LÊ	0 60
Grammaire Française. <i>Manuel Langsa Année Préparatoire</i> , par LAHAYE et FLEURY. <i>Edition annamite</i> , par E. MOSSARD	1 1 60
Nữ tặc. — <i>Devoirs des filles et des Femmes</i> , par P.-J.-B. Trương-Vĩnh-Kỳ	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifiques. <i>Les corps bruts</i> , par H. GOUADON. <i>Edition en français</i> , id. <i>Edition en quốc-ngữ</i> . <i>Bát vật sơ đồ nháp môn</i>	0 35
Kim-Vân-Kiều, <i>poème populaire annamite</i> , par P.-J.-B. Trương-Vĩnh-Kỳ	1 00
Le même, avec illustrations de NGUYỄN-NỮ-NHƯ (có hình)	2 00
Cách làm bánh và mứt Annam. <i>Gâteaux et confitures annamites</i> , par Agnès NGUYỄN-TÀI-QUAN couverture artistique	0 40
Lectures Françaises, par A. GARNIER, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine	1 00

Trị bệnh thiên-thời thì rượu bạc-hà biệu RICQLES ALCOOL DE MENTHE DE RICQLES là thần diệu

Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống thì nó khử hết các vật độc-dạ trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm thuyên.

PHẢI COI CÂI HIỆU CHO KỸ:

Alcool de menthe de RICQLES

ĐÃ 70 NĂM DANH TIẾNG

được sản thành Paris năm 1909 và thành Bruxelles năm 1910 đều được thưởng siên-đương.

ở nhà in có bán và tại tiệm thuốc ông HOLLBÉ và RENOUX Sài Gòn cũng bán ở tiệm ông SOLBRENE Cholôn.



PHẢI DÙNG THUỐC ĐÓ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆT LÀ ELIXIR TONIQUE ANTISLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần diệu trong những bệnh HƯ PHẪ, đau trong TÍ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU LƯC, KẾT VỎ ĐÀ, hoặc CHỐI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HỒ ĐÀ, BỆNH CỨM, CHỀ CHỐC NGOÀI ĐÀ và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rõ rệt và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó lấy lịn.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antislaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE & FILS, nhất hạng bảo chế y sanh, đường CRENELLE St GERMAIN môn số 9, ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG D.



H. SCHNEIDER
SAIGON
A CÙNG CÁCH
mỗi cuốn 1 \$ 00
0 10

BÁN
SCHNEIDER
mỗi cuốn 2 \$ 00.
0 10

H. SCHNEIDER
SAIGON
0 \$ 35
0 02

số 36
SÚNG
BÌ,
HỒ
giá rẻ
như vậy:

LƯƠNG MIÊU

TRANH LUẬN

Con mèo trắng
kia mập mập gặp
con mèo mun nó
đm o, bèn lấy làm lạ
mà hỏi:

— Ủa anh này kỳ
rầy hư dữ bô?

Nam ngoài vạm
võ lực bạc, năm nay
cớ gì thân thể hao
mòn như *Nữ-Xuối*
vậy? Anh này chắc
có chơi ác chó chàng
không. Anh không
ghiền a-phiện thì
cũng trà đình tửu
diêm, cớ bạc thua
tứ giang, nên mới
hư tệ đường này, vậy
chớ anh không nhớ
trong *Mình-tâm* có
bãi thơ như vậy hay
sao? *Phàm nhơn há
nghê hảo tỳ thân,
đồ bác môn trung
mạt khê thân?*...

Con mèo mun

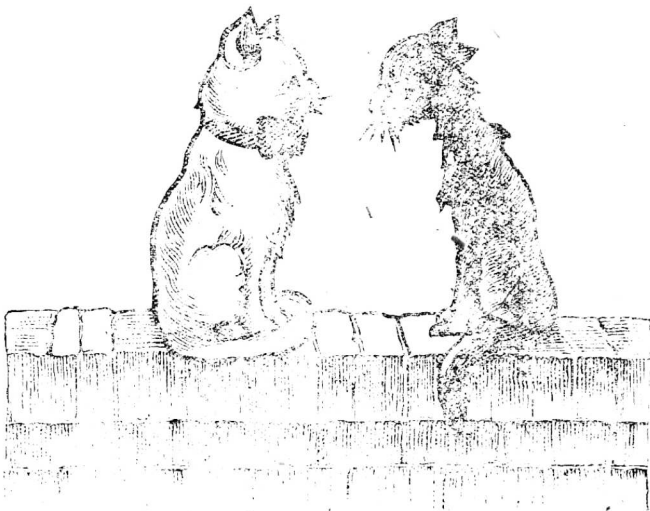
— Anh ơi! sô là
anh chưa rõ để tôi

phân lại cho anh tường: Nguyên
tôi vô phước, ở nhâm nhà lè
hoạt bản cũng, cho đến đời *chợ
chực buổi cơm rơi nước mắt, chuột
rình ghè gạo rụng lông nhèo*, thì
lắm sao mà không tinh thần suy
kém thân thể hao mòn, còn anh
lắm sao phì nhự như chệch *Côn* vậy?

Con mèo trắng. Sô là vậy: Tôi
kỳ xưa thất học, không chỗ dung
thần, may thời lai phong tông, tề
nhâm nhà đại phú gia. Ôi thôi thiều
chỉ là cơm nước, cá mồm ô-hề.
Nhưng vậy mà chưa mấy anh a!
Duy các cậu các cô trong nhà hay
cưng tôi bữa nào cũng cho nòng

Chứng ngày nào da thịt nó n
chứng này tôi sẽ vào thừa với
cô các cậu, thì bô nào anh c
được trong bụng chàng sủi.

Con mèo mun. — Đồ đã m
cô cậu, đây nguyên theo đời
trung. Hề đi anh đi!



SỮA ĐẶC NESTLÉ
VÁNG SỮA LẠI NHIỀU HƠN HẾT

sữa hóp NESTLÉ

Con rùa cũng
quen, như
quen tôi mới
một kẻ, là
bếp ngày nào
sây rừn nạm
ngủ đò, hồi
nào tôi cũng
được một
nên mới ng
như vậy.

Con mèo mun.

— Cha chừ
anh, cớ ph
chứng? Ch
cô cậu đ
tôi về đ
cung h
khác c
ngân
đám
ngô.

Con mèo trắng

— Cái chi
đám nói
đề như
Nhưng
chị khô
mãng-x
ngày t
thả s
đem

LÝ-TÀI-LUẬN

(Causerie financière)

Khuyến Annam tiết kiệm

Nỗi về giả trôi và sự chấp theo

Còn về cuộc thương-mãi nghĩa là:

Vì dụ như mình hùn vào hàng khai mỏ đồng, nay thiên hạ đông hồi dùng đồng nhiều lắm, thì giấy hùn hàng ấy phải cao giá.

Hoặc thiên hạ xai đồng nhiều mà số đồng lấy đang chừng bao nhiêu, thì đồng ra quá, ít giấy hùn hàng khai mỏ đồng cũng phải cao giá vậy.

Hay là trong số thương-mãi mình giữ hùn này có tiền dạng một cách chi mà bớt số phí cho hãng, vì như tìm dạng cách bớt tiền mướn như công trong hang, hoặc tìm dạng cách gói hàng hoá ít tốn tiền, hoặc tìm dạng cách bớt tiền thuê nhập cảng xuất cảng số

Thương chánh xai xai... thì giấy hùn trong hãng ấy sẽ bán dạng giá.

Lại vì việc quốc-chánh nghĩa là: gặp nhảm thời chính-trị thông-minh hay lo-lắng giữ giữ việc thương-mãi trong xứ thì giấy hùn mới có giá dạng.

Trong cơn binh-tịnh, chỉ chờ khỏi những người tức giận xưa nay, có dư đất ít nhiều, sẽ vùng lông mà lo bề sanh lợi cho những bạc tiền dư ấy.

Việc mua mang trắng, cũng buôn bán dặc lại, là hay đến cõi rẻ cõi sự thành vườn trong xứ đó.

Cho nên hề khi nghe hai đềm ấy, thì những kẻ tức giận ít lo kiếm giấy hùn nào chắc lợi nữa nữa; song đến chừng đây những kẻ có giấy hùn, thì lợi hơn lắm chi; cho nên giấy hùn mà gặp những cơn như thế, phải bán giá cao.

Sau sẽ tiếp theo

H. M. STOLL

BANQUE DES VALEURS

(Khấu cổ ngân hàng)

Tổng lý mỹ danh H. M. STOLL

Đường số 101, QUAI FRANCIS-GARNIER môn bãi số 10, Saigon

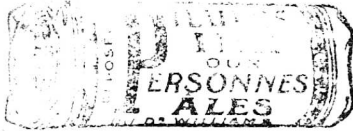
Chữ-tên cổ từ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và nằm hàng cùng trái-khoán là gì? có lẽ chữ-tên chúng không biểu mấy húng hùn hiệp buôn bán hay nhiều thì giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chữ-tên cổ từ không rõ ràng bạc của chữ-tên tiền thì chữ-tên được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đặt mà làm cho chữ-tên đồng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tin đồ chạy biển, Hàng tin đồ chạy sông, Hàng tin đồ chạy đồng, Hàng nước và đèn khí, Hàng tin đồ chạy Suzamuh, Na-trach, Hàng cốm-cỏ nhà dĩa, ...

Nay xây Hàng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ giúp cho chữ-tên mà cốt nghĩa rõ ràng cho chữ-tên hùn. Hàng ngày mà chữ-tên đã biểu cách hùn thì cốt là Hàng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chờ cho chữ-tên hùn, và sẽ có chứng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chữ-tên.

Lần này chữ-tên cũng đã nhiều khi nghe người ta mướn tin cổ từ chính-trị trong xứ. Ấy vậy có thể cho hay cho người Langsa cũng người Annam nhưng mà ngay như cho húng sự hùn hiệp mà làm lợi quy mô cho nhau trong Lạc-châu này.

STOCK	AM	CAPITAL NOMINAL	CAPITAL APPELE	NOMBRE	VALEN	DERNIER DIVIDENDE	COURS
BẢNG SÁCH CỔ PHẦN	TR	Vốn định tên	Vốn đã thanh vào	cổ phiếu	hùn	số hùn	GIẤY HỖN
				cổ phiếu	hùn	chưa phân chia được	GIẤY HỖN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn nội Đàng-dương (31 août 1912)							
Societe Agricole de Suzamuh	1000 1000 1000	1,000,000 1,000,000 1,000,000	1,000,000 1,000,000 1,000,000	3,000 3,000 3,000	Piastres 200,000 200,000 200,000		8,200 Achaetés
Societe des Plantations d'Heveas de Na-trach	1000 1000	1,000,000 1,000,000	1,000,000 1,000,000	3,000 3,000	Piastres 200,000 200,000		150 Achaetés
Societe des Cultures des Indochinains	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Societe generale des Travaux du Tonkin	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Societe Industrielle de l'Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Bizette Orient	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Bizette Union	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Societe Generale de l'Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Societe Industrielle de l'Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Societe Generale de l'Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Societe Industrielle de l'Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Societe Generale de l'Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Societe Industrielle de l'Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn nội Đàng-dương 1^{er} août 1912							
Cie Travaux Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Societe des Travaux de l'Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Messageries Indochines de Cochinchine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Banque de l'Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Charbonnages du Tonkin	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Messageries Indochines	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Charbonnages réunis	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
L'Union economique indochinoise	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Messageries de l'Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Societe Indochinoise d'Electricite	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Societe des Ciments Portland de l'Indochine	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés
Cie de Commerce et de Navigation E-O.	1000	1,000,000	1,000,000	3,000	Piastres 200,000		100 Achaetés



CÂN BẠI PHỤC KIẾN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiết có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: *Mỗi hườn Pilules Pink là một cục máu.* Tuy đã 20 năm nay thì thuốc này có danh trong trào ngoài quận mặc lòng, mà cái sự nó bổ cân coi với ít người chưa rõ, chớ việc bổ huyết bổ cân đồng đỏi coi hai.

Đời này là đời thiên-hạ đang đua chen làm ăn lưc-lạc, cho nên cân cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sản có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bợn bị chur hư bá tổn được trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng: nội đàm thầy thuốc đều rõ thuốc Pilules Pink hay bổ cân, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, dạng mà tự chuyên tự trị, đang có ngày nào vương mang bệnh hoạn để mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK (Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trụ tại liem thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



OCCASION EXCEPTIONNELLE
CLÉMENT-BAYARD
16 chevaux, 4 cylindres
à l'état de neuf, avec phares,
capote pare-brise, housses,
roue Stepney, etc...

Pour tous renseignements, s'adresser aux bureaux du Luc-tinh-tân-vân

THIỆT HẠI VÀ LẤN HÀNG-TẠU

Kính mời Chủ-quan ở trong Thành-phố cũng các dụng hảo-tình Quý-khách Lạc-bán như Quý-vị muốn dùng máy xiêm áo cách kiểu thời髦, hay là mua sườn lành hàng tau, xin miễn tình đến giúp nhau lấy thóc. Tiềm tôi có thợ Thủ-cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng: tiền công may và giá hàng đẽ đều nhẹ. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoang quá lễ, xin đến may một lần thì rõ sự khéo không. Lời vô lễ tạm mời, xin Quý-có niềm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M^{re} NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, quai Arago Chinois - Cầu Ông Lãnh -
Cố-n-gười-xe-lua

NAM-THUẬN-LO' KHÁCH SANG
BENTRE

Buôn nghỉ từ 0 80 chỉ 1820
Nghỉ có ăn cơm tây hai buổi từ 2,50 chỉ 2880

Buôn the sách số - Núi an khèo
Cố cách hơn bù năm nay

Chủ sự: **NGUYỄN-KHẮC XƯƠNG**

ĐỒ ĐẮT

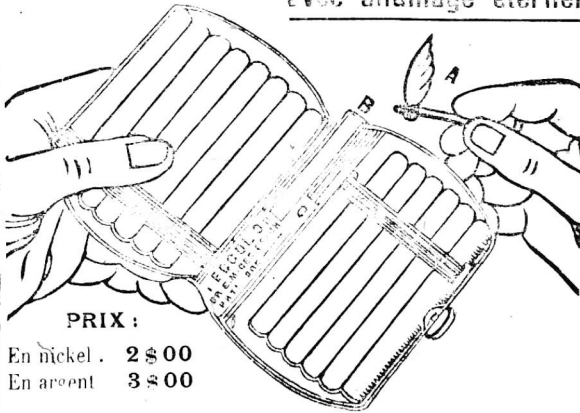
Ai muốn đồ đắt thuốc đắt khâu, thì xin đến nhà **M. NGUYỄN-VAN-NHÂN**, Arpen-teur civil, ở Baelieu, hoặc gởi thơ mà hưởng nghị cũng đàng.

TỰ-V! Long-an-nhơn, 122 Trưng-vinh-kỳ
Số 10, in lại số 1 có 1250 bản.

Khung, bia	6 500
Cổ bia	6 30
Lưng và gạc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lung linh chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đồng kỷ thì đàng
Tiền gởi 0 24

ÉCOLO Nouveauté Sensationnelle
Le Porte-Cigarettes
avec allumage éternel



PRIX :
En nickel . 2 \$ 00
En argent 3 \$ 00

Seul dépositaire: **A. MESSNER, rue Catinat, SAIGON**

Contre envoi d'un mandat, franco dans toute l'Indochine
(Y compris un flacon de benzine gratuit)

AUCUN MÉCANISME

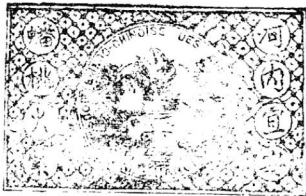
Pas besoin de réparations

Pas de ratés
dans l'allumage

MODE D'EMPLOI

Après avoir tiré dehors le bouchon A, on remplit de benzine le récipient B.
Pour l'allumage, passer le bouchon A sur le briquet à fer cérique C.

HÃY HỎI THỬ
 HỘP QUỆT
 HIỆU NÀY:



LÀ THỨ TỐT
 HƠN CÁC THỨ
 KHÁC

TÊN HÃY HỎI THỬ HỘP QUỆT HIỆU NÀY	
BẮC VIỆT BẮC ĐỘC NHẬP MÔN	
CÓ HÌNH, ống Guê-ô-ni sơn Lười và Bút KIM THUY, ĐÁ ĐỒ SƠN VÀN.	
Hộp chì Lười	0 N 85
Bút chì sơn màu	0 85
Tiền 2000 đồng	0 04

TIỆM LÊ-VĂN-VINH
 Đường Calmet môn tại số 14, Saigon

Tại đây có bán đồ thêu thường hạng và đồ cân, đồ đồng, thau, tam-khê đủ kiểu, đồ thêu, thêu đều là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm, thành ngoài Bắc-kỳ gói và nên có thể mà bán rẻ đặng.

Vậy Lạc-châu quân-tử ai có đến Saigon xin mời đến tiệm tôi xem chơi, dầu muốn mua cũng chẳng cùng vô cang. Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà tiếp bạn đồng-ban.

LÊ-VĂN-VINH, kính cáo.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion.

Saigon, le

Carte 19

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1871 NHA NGÀNH TẠI
 HAIPHONG, BÉTONNÈRE,
 SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trứ đầu thơm hức: « Royal Japonais » là thứ tốt hao hạng và thơm dịu hơn các thứ đầu hức đố trong Nùng bôn.

Hãy xức bôe hạng đầu hức « Huile Flora » là thứ tốt, hoa hệt và đầu thơn vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chích trứ và *chức độ* trong thùng và chiếc ra vô.

- Rượu Champagnes V^{ve} Clicquot.*
- » Ponsardin.
- » Duc de Montebello.
- » Roederer.
- » Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieure B. et S. Perrier
Rượu Tisane extra Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc xan rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « N° 1 » có thứ rượu kèn là *vieille Eau-de-vie Dejean*, Rhum *Calkaud*

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard** và **Roger**.

Bière Gruber và **Bière Lorraine**, Rượu **Madère**, **Malaga** và **Muscat de Frontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trứ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài **Bến thùy**, gán **Annam** và ống quẹt **Hán-đội** (Tonkin) nữa. Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Vu pour légalisation de la signature
 de M.

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

Saigon, le 19
 Le Maire de la Ville de Saigon

Signature of the Mayor of Saigon

LỤC TÍNH TÂN VĂN

BẢN ĐỀ TÊN CHƯ-VỊ THÔNG TÍN

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	NÓC HỒ
Phan Phái	Thầy-thuốc	Phước-ly	Phước-diễn-thượng	Chợ-lớn	
Phan-Hoàn-Đo		Tân-thông-tây	Long-tuy-hà	Gia-định	Ban mật, không nên
Phan-văn-quan-Côn	Điện-chủ	Tân-quối	An-trường	Cần-tho	bán chịu. Mỗi lần thầu
Phan-giáo-Đông	Điện-chủ	có gọi	thor trả lời	Mỹ-tho	5\$ đồng phải biên tên
Phan-Lang	Thủ-hộ	Tân-mỹ	An-thạnh-thượng	Sađéc	họ người mua cho rõ
Phan-văn-Chương	Bảo-rượu	Tiền-thủy	Bảo-đức	Bếntre	ràng.
Phan-thanh-Lang		Anthoi	Minh-huê	id	
Phan-Hoàng	Điện-chủ	Long-định	Thành-hoa-trung	Mặc-hải	Lần lần sẽ thêm
Phan-xâm-Tổ		Tân-tỉnh-đông	Thành-phong	Mỹ-tho	điều lệ.
Pháp		Chợ-lịch	Bình-xương	Vinhlong	
Phan-văn-Hành	Commerçant	Tân-quí-đông	An-thạnh-hà	Sađéc	Thông tin mua như
Phan-văn-Cứ	Maire	Tương-loc	Bình-thời	Vinhlong	trình cũng trừ huê
Phan-văn-quan-Ngọc	Notable	Tân-thuận	An-tịnh	Sađéc	hồng được
Phan-tham-Lang			Cần-tho	Châu-thành	
			Núi-sập	Thoái-sơn	Long-xuyên

Chư-tôn khá rõ một điều là tờ Lục-tính-tân-văn chẳng phải lập ra đặng của hội việc quốc-gia, hoặc chăm qui biện hạ.

Lục-tính-tân-văn tùy theo tài lực nung cử lo việc Quảng-khai-dân-tri, định đặc ban đồng-bang vào nẻo văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi vậy cho nên Bồn-quản xin Chư-tôn trong bài vở, thơ từ gởi lên cho Bồn-quản thì chẳng nên bao biện việc riêng của mỗi người, hoặc xiêng xiềng việc quốc-gia; cứ việc ích lợi chung trong tổng trong làng mà bàn, hà di tha câu biệt sự làm chi được.

Tha muốn làm sao cho mỗi người đều tỏ Lục-tính-tân-văn như bạn bè rất trung hậu, khi có việc chi cũng rõ nên gởi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ trưng thân tương ái với nhau.

Con việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhứt trình, như ai nào có nhà giấy-thếp bán mandát, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandát, thì nên mua con cò theo cách chỉ sau đây bỏ vào thơ, gán khảm kỹ lưỡng, đem đến nhà giấy-thếp mà kỹ thác lấy biên lai. Số tiền người mua phải chịu.

Cò ấy phải phân ra:

- 1 phần 10 cò số 25
- 5 - 10 - 10
- 2 - 10 - 5
- 2 - 10 - 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đặng biên tên họ những người cậy mua nhứt-trình, hầu khi mãn kỳ đặng nhớ mà đi thầu tiền cũng chép thơ từ gởi cho Bồn-quản dầu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quản sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đặng nhớ, thì hầu lai mới khỏi chỗ mich nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhứt trình, bảo người mua kỹ tên rồi Chư-tôn ký gạnh theo đó mà gởi chung với mandat lên cho Bồn-quản vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan đã biết vị nào thì thôi.

Mỗi vị thông-tin phải lấy tiền huê hồng mua nhứt-trình mà xem, Bồn-quan cũng trừ huê hồng cho vậy.

Lục-tính-tân-văn.

M. Hương-giáo-Đặng Chợ-gạo. — Xin Túc-hạ phải gởi tờ làng làm chứng lên lập tức.

L T T V.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Carrère soạn, gồm nhiều chuyên hay và có ích

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm há đi các thứ chuyên khoa ngon ngữ.

Giá 1\$ 00
Tiền gởi 0 10

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VỊ
LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VĨNH-KY
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bia 6\$ 00
Có bia 6 30
Lưng và góc bằng da 7 00
Bìa mềm đẹp lưng dính chữ vàng 8 00

Người mua xin dính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thì đặng.

Tiền gởi 0\$ 24

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, SAIGON

ĐIÀ DƯ MÔNG HỌG. quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần biết nhiều HÌNH và HỌA ĐỒ.

Giá 0\$ 60
Tiền gởi 0 08

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHỰT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

Ở đường CATINAT, môn bài số 46 18 và 20, tại SAIGON.

KÍNH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PHIÊN.

PHIA MẶT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông **Điền-chế-y-khoa-tấn-sĩ** **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc đàng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gọi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ hãy nhiều thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi tòa Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÀI-BỘ** tại Đò-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt đặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, **điền-chế-y-khoa-tấn-sĩ** là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve. **1\$ 50**

Và khi mua phải tính tiền số phí gởi hay là mua *contre remboursement* Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng **chẳng cho ai biết đặng**. Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và **chứng chắc rằng** những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHỰT HẠNG BẢO CHẾ Y SÁNH

Ở đường CATINAT, môn bài số 46 18 và 20, tại SÀI GÒN.

KINH CÁO

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PHIÊN.

PHIA MẶT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông **Điền-chế-y-khoa-tấn-sĩ HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mọi chặc mình rằng bỏ thuốc đàng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gửi thơ đến mà khen ta chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lăm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

安碑
大藥房
大藥房在百願拿街二十號門牌安碑藥房
西貢經以二十五年專心自辦製第一號
藥水能除鴉片之病愈見奇效 貴客光顧
請認亦龍標為記
咸知鴉片為水與鴉片神效

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve đựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi tòa Sàigòn và nơi **THƯƠNG-MẠI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, **điền-chế-y-khoa-tấn-sĩ** là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gửi *contre remboursement*, thì gửi cách kín nhiệm vô cùng **chẳng cho ai biết dặng**.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và **chứng chắc rằng** những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lăm.



安碑 大藥房

大藥房安碑自法國給獎第一項良醫萬安南
西貢經以二十五年專心自辦製藥一號
藥水能除鴉片之病愈見奇效 貴客光顧
請認亦龍標為記
大藥房在吉順拿街二十號門牌安碑醫生啟

SOLUTION R số 1 của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ HOLBÉ làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mọi chắc mình rằng bỏ thuốc dằng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh loạn chí cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc SOLUTION R này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lăm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ hãy nhiều thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc SOLUTION R này đã cầu chứng nơi tòa Sàigòn và nơi THƯƠNG-MÃI-BỘ tại Đô-thành PARIS rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo mặt luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông HOLBÉ, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (compte-goutte) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng **chẳng cho ai biết dặng.**

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bào chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lăm.